

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP BAN HÀNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ THỂ THAO OLYMPIC

ĐIỂM: THÔN ĐỘNG GIÃ, XÃ THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo văn Thông báo số /TB-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2026 của UBND xã)

STT	Tên chủ sử dụng (hộ ông (bà))	Địa chỉ thường trú (thôn)	Thông tin thửa đất đo đạc theo mảnh trích đo							Thông tin thửa đất theo giấy tờ pháp lý						Ngày cấp	Ghi chú
			Tờ bản đồ	Số thửa	DT thửa đất (m ²)	Loại đất	Địa chỉ	DT thu hồi (m ²)	DT còn lại (m ²)	Loại đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Loại đất	Số phát hành		
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16,0	17,0	20	21
1	Đoàn Văn Quang	Tổ 6, xã Đông Anh	49	560	43	LUC	Mạ Cây Sy	43	0	LUC	167	00	43	LUC	CE 800563	30/12/2016	
2	Đoàn Văn Quang	Tổ 6, xã Đông Anh	51	3	908	LUC	Hóa Ba	908	0	LUC	48	00	908	LUC	CE 800563	30/12/2016	
3	Lê Khắc Phương	Thôn Động Giã	48	67	3359	LUC	Hóa Ba Trong	3359	0	LUC	1	00	3359	LUC	CG 241102	12/12/2016	
4	Lê Khắc Phương	Thôn Động Giã	49	103	243	LUC	Bãi Vũng	200,6	42,4	LUC	một phần thửa đất số 5	00	243	LUC	CG 241102	12/12/2016	
5	Lê Khắc Phương	Thôn Động Giã	49	330	186	LUC	Mạ Bờ Nghia	186	0	LUC	144	00	186	LUC	CG 241102	12/12/2016	
6	Lê Khắc Thành	Thôn Động Giã	18	215	347	LUC	Gộc	347	0	LUC	44	00	347	LUC	CG 241012	30/12/2016	
7	Lê Khắc Thành	Thôn Động Giã	43	208	1778	LUC	Biệt Thủng	1778	0	LUC	10	00	1778	LUC	CG 241012	30/12/2016	
8	Lê Khắc Thành	Thôn Động Giã	48	43	444	LUC	Lô Bà Tư	444	0	LUC	9	00	444	LUC	CG 241012	30/12/2016	
9	Lê Khắc Thành	Thôn Động Giã	49	87	108	LUC	Bờ Nghia	108	0	LUC	18	00	108	LUC	CG 241012	30/12/2016	
10	Lê Khắc Thành	Thôn Động Giã	49	109	108	LUC	Bờ nghĩa	108	0	LUC	18	00	108	LUC	CG 241012	30/12/2016	
11	Lê Thị Hà	Thôn Động Giã	43	69	54	LUC	Đường Ngang	54	0	LUC	101	00	54	LUC	CH 217124	12/30/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
12	Lê Thị Hà	Thôn Động Giã	48	125	1454	LUC	Đồng Com	1454	0	LUC	3	00	1454	LUC	CH 217124	12/30/2016	
13	Lê Thị Hà	Thôn Động Giã	49	163	64	LUC	Mạ Bờ Nghia	64	0	LUC	155	00	64	LUC	CH 217124	12/30/2016	
14	Lê Thị Vân	Thôn Động Giã	49	495	107	LUC	Mạ Cây Sy	107	0	LUC	27	00	107	LUC	CG 241058	12/12/2016	
15	Lê Thị Vân	Thôn Động Giã	49	499	1141	LUC	Trên Đồng	1141	0	LUC	41	00	1141	LUC	CG 241058	12/12/2016	sai dt thửa đất trên trích đo, thửa 499
16	Lê Thị Vân	Thôn Động Giã	50	68	303	LUC	Bãi	303	0	LUC	17	00	303	LUC	CG 241058	12/12/2016	
17	Lê Thị Vân	Thôn Động Giã	51	39	1010	LUC	Bãi	1010	0	LUC	34	00	1010	LUC	CG 241058	12/12/2016	
18	Lê Thị Vân	Thôn Động Giã	52	11	57	LUC	Cây Sy	57	0	LUC	213	00	57	LUC	CG 241058	12/12/2016	
19	Nghiêm Thị Mai	Thôn Vực, xã Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Nội	19	112	3997	LUC	Đồng Gộc	3997	0	LUC	49+50	00	3997	LUC	CH 217162	30/12/2016	Ban QLDA kiểm tra địa chỉ thường trú
20	Nguyễn Đăng Cấn	Thôn Động Giã	49	375	48	LUC	Mạ Cây Sy	48	0	LUC	45	00	48	LUC	CE 800552	12/30/2016	
21	Nguyễn Đăng Cấn	Thôn Động Giã	52	80	1444	LUC	Đồng Mưa	1444	0	LUC	5	00	1444	LUC	CE 800552	12/30/2016	
22	Nguyễn Đăng Dục	Thôn Động Giã	19	26	170	LUC	Gộc Văn Quán	170	0	LUC	83	00	170	LUC	CE 800575	30/12/2016	
23	Nguyễn Đăng Dục	Thôn Động Giã	38	101	108	LUC	Vặng	108	0	LUC	51	00	108	LUC	CE 800575	30/12/2016	
24	Nguyễn Đăng Dục	Thôn Động Giã	49	372	95	LUC	Mạ Cây Sy	95	0	LUC	151	00	95	LUC	CE 800575	30/12/2016	
25	Nguyễn Đăng Dục	Thôn Động Giã	50	54	1741	LUC	Láng Gạo Chi	1741	0	LUC	24	00	1741	LUC	CE 800575	30/12/2016	
26	Nguyễn Đăng Dục	Thôn Động Giã	51	89	322	LUC	Đồng Mưa	322	0	LUC	64	00	322	LUC	CE 800575	30/12/2016	
27	Nguyễn Đăng Hợp	Thôn Động Giã	18	118	447	LUC	Gộc	447	0	LUC	94	00	447	LUC	CG 241039	12/12/2016	
28	Nguyễn Đăng Hợp	Thôn Động Giã	48	230	578	LUC	Hóa Ba	578	0	LUC	60	00	578	LUC	CG 241039	12/12/2016	
29	Nguyễn Đăng Hợp	Thôn Động Giã	49	610	120	LUC	Mạ Cây Sy	120	0	LUC	203	00	120	LUC	CG 241039	12/12/2016	
30	Nguyễn Đăng Hợp	Thôn Động Giã	52	56	2204	LUC	Đồng Mưa	2204	0	LUC	9	00	2204	LUC	CG 241039	12/12/2016	
31	Nguyễn Đăng Hùng	Thôn Động Giã	42	39	553	LUC	Chiêm Trắng	553	0	LUC	43	00	553	LUC	CG 185215	12/30/2016	
32	Nguyễn Đăng Hùng	Thôn Động Giã	43	12	162	LUC	Kinh Tế Phụ Đường Ngang	162	0	LUC	21	00	162	LUC	CG 185215	12/30/2016	
33	Nguyễn Đăng Hùng	Thôn Động Giã	43	165	1824	LUC	Tầng Sân	1824	0	LUC	19+21	00	1824	LUC	CG 185215	12/30/2016	
34	Nguyễn Đăng Hùng	Thôn Động Giã	43	175	386	LUC	Tầng Sân	386	0	LUC	19+21	00	386	LUC	CG 185215	12/30/2016	

35	Nguyễn Đăng Hùng	Thôn Động Giã	48	28	125	LUC	Chiêm Tráng	125	0	LUC	25	00	125	LUC	CG 185215	12/30/2016	
36	Nguyễn Đăng Hùng	Thôn Động Giã	49	32	147	LUC	Mạ Bờ Nghia	147	0	LUC	19	00	147	LUC	CG 185215	12/30/2016	
37	Nguyễn Đăng Khôi	Thôn Động Giã	18	105	770	LUC	Gộc	770	0	LUC	77	00	770	LUC	CG 241093	12/12/2016	
38	Nguyễn Đăng Khôi	Thôn Động Giã	48	207	1036	LUC	Trên Đồng	1036	0	LUC	31	00	1036	LUC	CG 241093	12/12/2016	
39	Nguyễn Đăng Khôi	Thôn Động Giã	49	418	188	LUC	Mạ Cây Sy	188	0	LUC	13	00	188	LUC	CG 241093	12/12/2016	
40	Nguyễn Đăng Khôi	Thôn Động Giã	52	4	1542	LUC	Độc Quế	1542	0	LUC	52	00	1542	LUC	CG 241093	12/12/2016	
41	Nguyễn Đăng Mười	Thôn Động Giã	18	75	245	LUC	Gộc	245	0	LUC	75	00	245	LUC	CH 217139	12/30/2016	
42	Nguyễn Đăng Mười	Thôn Động Giã	49	412	147	LUC	Mạ Cây Sy	147	0	LUC	40	00	147	LUC	CH 217139	12/30/2016	
43	Nguyễn Đăng Mười	Thôn Động Giã	50	59	2095	LUC	Bãi	2095	0	LUC	18	00	2095	LUC	CH 217139	12/30/2016	
44	Nguyễn Đăng Mười	Thôn Động Giã	51	77	1372	LUC	Đồng Mưa	1372	0	LUC	52	00	1372	LUC	CH 217139	12/30/2016	
45	Nguyễn Đăng Nhu	Thôn Động Giã	19	114	76	LUC	Gộc	76	0	LUC	60	00	76	LUC	CG 241076	12/12/2016	
46	Nguyễn Đăng Nhu	Thôn Động Giã	49	216	187	LUC	Kinh Tế Phụ Bãi Vũng	187	0	LUC	46	00	187	LUC	CG 241076	12/12/2016	
47	Nguyễn Đăng Nhu	Thôn Động Giã	49	457	131	LUC	Mạ Cây Sy	131	0	LUC	21	00	131	LUC	CG 241076	12/12/2016	
48	Nguyễn Đăng Nhu	Thôn Động Giã	49	530	2700	LUC	Cây Sy	2700	0	LUC	20+27	00	2700	LUC	CG 241076	12/12/2016	
49	Nguyễn Đăng Nhu	Thôn Động Giã	49	543	475.72	LUC	Cây Sy	475.72	0	LUC	20+27	00	475.72	LUC	CG 241076	12/12/2016	
50	Nguyễn Đăng Nội	Thôn Động Giã	18	90	362	LUC	Gộc	362	0	LUC	52+105	00	362	LUC	CG 241033	12/12/2016	
51	Nguyễn Đăng Nội	Thôn Động Giã	25	18	186	LUC	Gộc	186	0	LUC	52+105	00	186	LUC	CG 241033	12/12/2016	
52	Nguyễn Đăng Nội	Thôn Động Giã	44	22	531	LUC	Kinh Tế Phụ Vãng	531	0	LUC	57	00	531	LUC	CG 241033	12/12/2016	
53	Nguyễn Đăng Nội	Thôn Động Giã	49	446	145	LUC	Mạ Cây Sy	145	0	LUC	65	00	145	LUC	CG 241033	12/12/2016	
54	Nguyễn Đăng Nội	Thôn Động Giã	50	66	274	LUC	Láng Gạo Chi	270,6	3,4	LUC	20+25	00	274	LUC	CG 241033	12/12/2016	
55	Nguyễn Đăng Nội	Thôn Động Giã	50	67	2074	LUC	Láng Gạo Chi	2074	0	LUC	20+25	00	2074	LUC	CG 241033	12/12/2016	
56	Nguyễn Đăng Nội	Thôn Động Giã	51	79	559	LUC	Đồng Mưa	559	0	LUC	65	00	559	LUC	CG 241033	12/12/2016	
57	Nguyễn Đăng Thường	Thôn Động Giã	38	125	108	LUC	Vãng	108	0	LUC	12	00	108	LUC	CG 241113	12/12/2016	
58	Nguyễn Đăng Thường	Thôn Động Giã	49	339	104	LUC	Mạ Cây Sy	104	0	LUC	157	00	104	LUC	CG 241113	12/12/2016	
59	Nguyễn Đăng Thường	Thôn Động Giã	50	53	1500	LUC	Láng Gạo Chi	1500	0	LUC	17	00	1500	LUC	CG 241113	12/12/2016	
60	Nguyễn Đăng Thường	Thôn Động Giã	51	54	428	LUC	Đồng Mưa	428	0	LUC	50	00	428	LUC	CG 241113	12/12/2016	
61	Nguyễn Đăng Tuyển	Thôn Động Giã	49	266	176	LUC	Bãi Vũng	176	0	LUC	48	0	176	LUC	CG 241077	12/12/2016	
62	Nguyễn Đăng Tuyển	Thôn Động Giã	49	493	87	LUC	Mạ Cây Sy	87	0	LUC	120	00	87	LUC	CG 241077	12/12/2016	
63	Nguyễn Đăng Tuyển	Thôn Động Giã	52	5	1901.06	LUC	Cây Sy	1901.06	0	LUC	206	00	1901.06	LUC	CG 241077	12/12/2016	
64	Nguyễn Đăng Tuyển	Thôn Động Giã	52	102	162	LUC	Đồng Mưa	162	0	LUC	73	00	162	LUC	CG 241077	12/12/2016	
65	Nguyễn Đăng Uyên	Thôn Động Giã	19	24	451	LUC	Gộc	451	0	LUC	82	00	451	LUC	CG 241023	12/30/2016	
66	Nguyễn Đăng Uyên	Thôn Động Giã	38	103	324	LUC	Vãng	324	0	LUC	6	00	324	LUC	CG 241023	12/30/2016	
67	Nguyễn Đăng Uyên	Thôn Động Giã	48	236	508	LUC	Hòa Ba Ngoài	508	0	LUC	61	00	508	LUC	CG 241023	12/30/2016	
68	Nguyễn Đăng Uyên	Thôn Động Giã	49	513	156	LUC	Mạ Cây Sy	156	0	LUC	81	00	156	LUC	CG 241023	12/30/2016	
69	Nguyễn Đăng Uyên	Thôn Động Giã	52	79	2107	LUC	Đồng Mưa	2107	0	LUC	4+10	00	2107	LUC	CG 241023	12/30/2016	
70	Nguyễn Đăng Uyên	Thôn Động Giã	52	82	645	LUC	Đồng Mưa	645	0	LUC	4+10	00	645	LUC	CG 241023	12/30/2016	
71	Nguyễn Đăng Xuân	Thôn Động Giã	18	73	219	LUC	Gộc	219	0	LUC	53	00	219	LUC	CH 217133	12/30/2016	
72	Nguyễn Đăng Xuân	Thôn Động Giã	43	70	133	LUC	Đường Ngang	133	0	LUC	81	00	133	LUC	CH 217133	12/30/2016	
73	Nguyễn Đăng Xuân	Thôn Động Giã	48	154	1370	LUC	Trên Đồng	1370	0	LUC	9	00	1370	LUC	CH 217133	12/30/2016	
74	Nguyễn Đăng Xuân	Thôn Động Giã	49	208	65	LUC	Bờ Nghia	65	0	LUC	153	00	65	LUC	CH 217133	12/30/2016	
75	Nguyễn Đình Thắm	Thôn Động Giã	44	1	673	LUC	Vãng	673	0	LUC	00	00	673	LUC	CG 241155	12/12/2016	
76	Nguyễn Đình Thắm	Thôn Động Giã	49	362	157	LUC	Mạ Cây Sy	157	0	LUC	100	00	157	LUC	CG 241155	12/12/2016	
77	Nguyễn Đình Thắm	Thôn Động Giã	49	453	3886	LUC	Cây Sy	3886	0	LUC	11	00	3886	LUC	CG 241155	12/12/2016	
78	Nguyễn Đình Xuân	Thôn Động Giã	49	242	105	LUC	Bờ Nghia	105	0	LUC	93	00	105	LUC	CG 241112	12/12/2016	
79	Nguyễn Đình Xuân	Thôn Động Giã	49	531	1304	LUC	Cây Sy	1304	0	LUC	10	00	1304	LUC	CG 241112	12/12/2016	

80	Nguyễn Đình Xuân	Thôn Động Giã	49	533	2258	LUC	Cây Sy	2258	0	LUC	13	00	2258	LUC	CG 241112	12/12/2016	
81	Nguyễn Hoài Nam	Thôn Động Giã	38	100	2242	LUC	Đồng Văng	2242	0	LUC	1	00	2242	LUC	CG 241606	16/12/2016	
82	Nguyễn Hoài Nam	Thôn Động Giã	43	88	108	LUC	kinh tế phụ Đường Ngang	108	0	LUC	118	00	108	LUC	CG 241606	16/12/2016	
83	Nguyễn Phương Thủy	Thôn Động Giã	38	112	108	LUC	Văng	106,2	1,8	LUC	13	00	108	LUC	CG 241086	12/12/2016	
84	Nguyễn Phương Thủy	Thôn Động Giã	48	187	1463	LUC	Hóa Ba Ngoài	1463	0	LUC	2	00	1463	LUC	CG 241086	12/12/2016	
85	Nguyễn Phương Thủy	Thôn Động Giã	49	341	68	LUC	Mạ Cây Sy	68	0	LUC	103	00	68	LUC	CG 241086	12/12/2016	
86	Nguyễn Quang Chi	Thôn Động Giã	18	7	515	LUC	Gộc	515	0	LUC	200	00	515	LUC	CG 241048	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
87	Nguyễn Quang Chi	Thôn Động Giã	43	153	2271	LUC	Tầng Sân	2271	0	LUC	12	00	2271	LUC	CG 241048	12/12/2016	
88	Nguyễn Quang Chi	Thôn Động Giã	47	1	572	LUC	Chiêm Tráng	572	0	LUC	84	00	572	LUC	CG 241048	12/12/2016	
89	Nguyễn Quang Chi	Thôn Động Giã	49	238	134	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	134	0	LUC	5	00	134	LUC	CG 241048	12/12/2016	
90	Nguyễn Quang Long	Thôn Động Giã	18	106	194	LUC	Gộc	194	0	LUC	96	00	194	LUC	CG 241105	12/12/2016	
91	Nguyễn Quang Long	Thôn Động Giã	42	57	97	LUC	Chiêm Tráng	97	0	LUC	76	00	97	LUC	CG 241105	12/12/2016	
92	Nguyễn Quang Long	Thôn Động Giã	44	61	2241	LUC	Biệt Thủng	2241	0	LUC	15	00	2241	LUC	CG 241105	12/12/2016	
93	Nguyễn Quang Long	Thôn Động Giã	49	151	114	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	114	0	LUC	77	00	114	LUC	CG 241105	12/12/2016	
94	Nguyễn Quang Long	Thôn Động Giã	49	226	187	LUC	Bờ Nghĩa	187	0	LUC	47	00	187	LUC	CG 241105	12/12/2016	
95	Nguyễn Quang Lương	Thôn Động Giã	18	30	1133	LUC	Đồng Gộc	1133	0	LUC	61	00	1133	LUC	CG 241137	12/12/2016	
96	Nguyễn Quang Lương	Thôn Động Giã	49	423	129	LUC	Mạ Cây Sy	129	0	LUC	39	00	129	LUC	CG 241137	12/12/2016	
97	Nguyễn Quang Mạnh	Thôn Động Giã	18	17	344	LUC	Gộc	344	0	LUC	60	00	344	LUC	CG 241040	12/12/2016	
98	Nguyễn Quang Mạnh	Thôn Động Giã	48	27	1686	LUC	Trên Đồng	1686	0	LUC	11	00	1686	LUC	CG 241040	12/12/2016	
99	Nguyễn Quang Mạnh	Thôn Động Giã	49	130	189	LUC	Bãi Vũng	155,1	33,9	LUC	4	00	189	LUC	CG 241040	12/12/2016	
100	Nguyễn Quang Mạnh	Thôn Động Giã	49	131	92	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	92	0	LUC	66	000	92	LUC	CG 241040	12/12/2016	
101	Nguyễn Quang Mạnh	Thôn Động Giã	49	498	264	LUC	Bãi	264	0	LUC	20	00	264	LUC	CG 241040	12/12/2016	
102	Nguyễn Quang Phong	Thôn Động Giã	19	161	513	LUC	Gộc	513	0	LUC	81	00	513	LUC	CG 241044	12/12/2016	
103	Nguyễn Quang Phong	Thôn Động Giã	43	46	216	LUC	Đường Ngang	216	0	LUC	66	00	216	LUC	CG 241044	12/12/2016	
104	Nguyễn Quang Phong	Thôn Động Giã	44	48	2834	LUC	Biệt Thủng	2834	0	LUC	1	00	2834	LUC	CG 241044	12/12/2016	
105	Nguyễn Quang Phong	Thôn Động Giã	48	105	1015	LUC	Hóa Ba Trong	1015	0	LUC	51	00	1015	LUC	CG 241044	12/12/2016	
106	Nguyễn Quang Phong	Thôn Động Giã	49	52	191	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	186,9	4,1	LUC	6	00	191	LUC	CG 241044	12/12/2016	
107	Nguyễn Quang Trinh	Thôn Động Giã	19	45	225	LUC	Đồng Gộc	225	0	LUC	00	00	225	LUC	CG 800574	12/30/2016	
108	Nguyễn Quang Trinh	Thôn Động Giã	42	45	1455	LUC	Chiêm Tráng	1455	0	LUC	00	00	1455	LUC	CG 800574	12/30/2016	
109	Nguyễn Quang Trinh	Thôn Động Giã	43	45	90	LUC	Đường Ngang	90	0	LUC	00	00	90	LUC	CG 800574	12/30/2016	
110	Nguyễn Quang Trinh	Thôn Động Giã	49	428	65	LUC	Mạ Cây Sy	65	0	LUC	00	00	65	LUC	CG 800574	12/30/2016	
111	Nguyễn Quang Trung	Thôn Động Giã	19	44	7329	LUC	Gộc	7329	0	LUC	3	00	7329	LUC	CG 241168	12/12/2016	
112	Nguyễn Quang Trung	Thôn Động Giã	43	42	144	LUC	Đường Ngang	144	0	LUC	93	00	144	LUC	CG 241168	12/12/2016	
113	Nguyễn Quang Trung	Thôn Động Giã	49	256	89	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	89	0	LUC	169	00	89	LUC	CG 241168	12/12/2016	
114	Nguyễn Thanh Bình	Thôn Động Giã	19	87	180	LUC	Gộc	180	0	LUC	27	00	180	LUC	CG 241032	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
115	Nguyễn Thanh Bình	Thôn Động Giã	43	125	288	LUC	Đường Ngang	288	0	LUC	137	00	288	LUC	CG 241032	12/12/2016	
116	Nguyễn Thanh Bình	Thôn Động Giã	43	198	1337	LUC	Chiêm Tráng	1337	0	LUC	4	00	1337	LUC	CG 241032	12/12/2016	
117	Nguyễn Thanh Bình	Thôn Động Giã	49	2	360	LUC	Gộc Găng	360	0	LUC	3	00	360	LUC	CG 241032	12/12/2016	
118	Nguyễn Thanh Bình	Thôn Động Giã	49	304	66	LUC	Bờ Nghĩa	66	0	LUC	106	00	66	LUC	CG 241032	12/12/2016	
119	Nguyễn Thị Ân	Thôn Động Giã	48	152	124	LUC	Hóa Ba	124	0	LUC	28	00	124	LUC	CE 800572	12/30/2016	
120	Nguyễn Thị Chon	Thôn Động Giã	19	90	324	LUC	Gộc	324	0	LUC	30	00	324	LUC	CG 241019	30/12/2016	

121	Nguyễn Thị Chon	Thôn Động Giã	43	63	187	LUC	Đường Ngang	187	0	LUC	73	00	187	LUC	CG 241019	12/12/2016	
122	Nguyễn Thị Chon	Thôn Động Giã	48	63	1798	LUC	Từ Vũ	1798	0	LUC	26	00	1798	LUC	CG 241019	12/12/2016	
123	Nguyễn Thị Chon	Thôn Động Giã	48	151	450	LUC	Hóa Ba Trong	450	0	LUC	44	00	450	LUC	CG 241019	12/12/2016	
124	Nguyễn Thị Chon	Thôn Động Giã	49	42	105	LUC	Mạ Bờ Nghia	105	0	LUC	13	00	105	LUC	CG 241019	12/12/2016	
125	Nguyễn Thị Cúc	Thôn Động Giã	18	72	238	LUC	Gộc	238	0	LUC	67	00	238	LUC	CH 042164	12/30/2016	Bổ sung văn bản cử người đại diện nhận tiền bồi thường hỗ trợ GMB
126	Nguyễn Thị Cúc	Thôn Động Giã	48	5	1999	LUC	Biệt Thủng	1999	0	LUC	42	00	1999	LUC	CH 042164	12/30/2016	
127	Nguyễn Thị Cúc	Thôn Động Giã	49	12	360	LUC	Từ Vũ	360	0	LUC	14	00	360	LUC	CH 042164	12/30/2016	
128	Nguyễn Thị Cúc	Thôn Động Giã	49	101	162	LUC	Bờ Nghia	162	0	LUC	32	00	162	LUC	CH 042164	12/30/2016	
129	Nguyễn Thị Cúc	Thôn Động Giã	49	313	91	LUC	Bờ Nghia	91	0	LUC	105	00	91	LUC	CH 042164	12/30/2016	
130	Nguyễn Thị Hải (Vượng)	Thôn Động Giã	42	72	584	LUC	Chiêm Trăng	584	0	LUC	81	00	584	LUC	CG 241016	12/12/2016	
131	Nguyễn Thị Hải (Vượng)	Thôn Động Giã	43	32	447	LUC	Đồng Thâu	447	0	LUC	25	00	447	LUC	CG 241016	12/12/2016	
132	Nguyễn Thị Hải (Vượng)	Thôn Động Giã	43	58	216	LUC	Đường Ngang	86,7	129,3	LUC	99	00	216	LUC	CG 241016	12/12/2016	
133	Nguyễn Thị Hải (Vượng)	Thôn Động Giã	48	50	2333	LUC	Từ Vũ	2333	0	LUC	27	00	2333	LUC	CG 241016	12/12/2016	
134	Nguyễn Thị Hải (Vượng)	Thôn Động Giã	49	78	108	LUC	Bờ Nghia	108	0	LUC	22	00	108	LUC	CG 241016	12/12/2016	
135	Nguyễn Thị Hải (Vượng)	Thôn Động Giã	49	273	140	LUC	Bờ Nghia	140	0	LUC	172	00	140	LUC	CG 241016	12/12/2016	
136	Nguyễn Thị Hằng (Hùng)	Thôn Động Giã	19	91	301	LUC	Gộc	301	0	LUC	17	00	301	LUC	CG 241035	30/12/2016	
137	Nguyễn Thị Hằng (Hùng)	Thôn Động Giã	49	609	96	LUC	Mạ Cây Sy	96	0	LUC	202	00	96	LUC	CG 241035	12/12/2016	
138	Nguyễn Thị Hằng (Hùng)	Thôn Động Giã	50	34	1643	LUC	Láng Gạo Ta	1643	0	LUC	17	00	1643	LUC	CG 241035	12/12/2016	
139	Nguyễn Thị Hằng (Hùng)	Thôn Động Giã	51	92	235	LUC	Đồng Mưa	235	0	LUC	72	00	235	LUC	CG 241035	12/12/2016	
140	Nguyễn Thị Hào	Thôn Động Giã	48	116	363	LUC	Hóa Ba Trong	363	0	LUC	40	00	363	LUC	CE 800586	12/30/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
141	Nguyễn Thị Hào	Thôn Động Giã	49	127	27	LUC	Bờ Nghia	27	0	LUC	42	00	27	LUC	CE 800586	12/30/2016	
142	Nguyễn Thị Kim Hạnh	Thôn Động Giã	49	44	89	LUC	Mạ Bờ Nghia	89	0	LUC	12	00	89	LUC	CG 241110	12/12/2016	
143	Nguyễn Thị Kim Hạnh	Thôn Động Giã	49	402	615	LUC	Cây Sy	615	0	LUC	22+34	00	615	LUC	CG 241110	12/12/2016	
144	Nguyễn Thị Kim Hạnh	Thôn Động Giã	49	540	1171	LUC	Cây Sy	1171	0	LUC	22+34	00	1171	LUC	CG 241110	12/12/2016	
145	Nguyễn Thị Liên	Thôn Động Giã	43	52	324	LUC	Đường Ngang	127,3	196,7	LUC	98	00	324	LUC	CE 800573	12/30/2016	
146	Nguyễn Thị Liên	Thôn Động Giã	43	148	3781	LUC	Tầng Sân	3781	0	LUC	48	00	3781	LUC	CE 800573	12/30/2016	
147	Nguyễn Thị Liên	Thôn Động Giã	48	162	1195	LUC	Hóa Ba Trong	1195	0	LUC	27	00	1195	LUC	CE 800573	12/30/2016	
148	Nguyễn Thị Liên	Thôn Động Giã	49	55	204	LUC	Mạ Bờ Nghia	204	0	LUC	35	00	204	LUC	CE 800573	12/30/2016	
149	Nguyễn Thị Lợi	Thôn Động Giã	45	53	668	LUC	Sú	668	0	LUC	10	00	668	LUC	CG 241003	12/12/2016	
150	Nguyễn Thị Lợi	Thôn Động Giã	49	557	159	LUC	Mạ Cây Sy	159	0	LUC	208+164	00	159	LUC	CG 241003	12/12/2016	
151	Nguyễn Thị Lợi	Thôn Động Giã	52	9	135	LUC	Mạ Cây Sy	135	0	LUC	208+164	00	135	LUC	CG 241003	12/12/2016	
152	Nguyễn Thị Lợi	Thôn Động Giã	52	58	2585	LUC	Đồng Chòi	2585	0	LUC	1	00	2585	LUC	CG 241003	12/12/2016	
153	Nguyễn Thị Tâm (Đô)	Thôn Động Giã	49	366	126	LUC	Mạ Cây Sy	126	0	LUC	150	00	126	LUC	CG 241090	12/12/2016	
154	Nguyễn Thị Tâm (Đô)	Thôn Động Giã	50	30	2058	LUC	Láng Gạo Ta	2058	0	LUC	8	00	2058	LUC	CG 241090	12/12/2016	
155	Nguyễn Thị Tâm (Đô)	Thôn Động Giã	51	42	684	LUC	Trên Đồng	684	0	LUC	40	00	684	LUC	CG 241090	12/12/2016	
156	Nguyễn Thị Tập	Thôn Động Giã	37	373	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	41	00	108	LUC	CE 800584	12/30/2016	
157	Nguyễn Thị Tập	Thôn Động Giã	43	238	1229	LUC	Biệt Thủng	1229	0	LUC	32	00	1229	LUC	CE 800584	12/30/2016	
158	Nguyễn Thị Tập	Thôn Động Giã	49	167	68	LUC	Bờ Nghia	68	0	LUC	190	00	68	LUC	CE 800584	12/30/2016	

159	Nguyễn Thị Thương Mến	Rùa Thượng, xã Tam Hưng	42	58	527	LUC	Chiêm Tráng	527	0	LUC	78	00	527	LUC	CG 241067	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
160	Nguyễn Thị Thương Mến		49	160	2162	LUC	Từ Vũ	2162	0	LUC	48	00	2162	LUC	CG 241067	12/12/2016	
161	Nguyễn Thị Thương Mến		49	283	122	LUC	Bờ Nghia	122	0	LUC	78	00	122	LUC	CG 241067	12/12/2016	
162	Nguyễn Thị Tinh	Thôn Động Giã	19	72	503	LUC	Gộc	503	0	LUC	11	00	503	LUC	CG 241156	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
163	Nguyễn Thị Tinh	Thôn Động Giã	42	38	1925	LUC	Chiêm Tráng	1925	0	LUC	51	00	1925	LUC	CG 241156	12/12/2016	
164	Nguyễn Thị Tinh	Thôn Động Giã	43	74	144	LUC	Đường Ngang	144	0	LUC	80	00	144	LUC	CG 241156	12/12/2016	
165	Nguyễn Thị Tinh	Thôn Động Giã	49	139	149	LUC	Bờ Nghia	149	0	LUC	69	00	149	LUC	CG 241156	12/12/2016	
166	Nguyễn Thị Tinh	Thôn Động Giã	49	263	1260	LUC	Từ Vũ	1260	0	LUC	43	00	1260	LUC	CG 241156	12/12/2016	
167	Nguyễn Thị Vân	Thôn Động Giã	42	26	1454	LUC	Chiêm Tráng	1454	0	LUC	21	00	1454	LUC	CG 241109	12/12/2016	
168	Nguyễn Thị Vân	Thôn Động Giã	43	71	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	76	00	108	LUC	CG 241109	12/12/2016	
169	Nguyễn Thị Vân	Thôn Động Giã	49	231	68	LUC	Mạ Bờ Nghia	68	0	LUC	192	00	68	LUC	CG 241109	12/12/2016	
170	Nguyễn Thị Xung	Thôn Động Giã	25	38	478	LUC	Gộc	478	0	LUC	75	00	478	LUC	CG 241060	12/12/2016	
171	Nguyễn Thị Xung	Thôn Động Giã	37	361	270	LUC	Đường Ngang	270	0	LUC	19	00	270	LUC	CG 241060	12/12/2016	
172	Nguyễn Thị Xung	Thôn Động Giã	38	128	2638	LUC	Vặng	2638	0	LUC	13	00	2638	LUC	CG 241060	12/12/2016	
173	Nguyễn Thị Xung	Thôn Động Giã	49	64	144	LUC	Bờ Nghia	144	0	LUC	31	00	144	LUC	CG 241060	12/12/2016	
174	Nguyễn Thị Yên	Thôn Động Giã	49	440	20	LUC	Mạ Cây Sy	20	0	LUC	18	00	20	LUC	CH 217181	30/12/2016	
175	Nguyễn Thị Yên	Thôn Động Giã	51	18	558	LUC	Hóa Ba Ngoài	558	0	LUC	39	00	558	LUC	CH 217181	30/12/2016	
176	Nguyễn Tuấn Sơn	Thôn Động Giã	18	206	200	LUC	Gộc	200	0	LUC	42	00	200	LUC	CG 241098	12/22/2016	
177	Nguyễn Tuấn Sơn	Thôn Động Giã	38	94	140	LUC	Vặng	140	0	LUC	1	00	140	LUC	CG 241098	12/22/2016	
178	Nguyễn Tuấn Sơn	Thôn Động Giã	43	28	130	LUC	Đường Ngang	130	0	LUC	29	00	130	LUC	CG 241098	12/22/2016	
179	Nguyễn Tuấn Sơn	Thôn Động Giã	48	184	394	LUC	Hóa Ba Ngoài	394	0	LUC	19	00	394	LUC	CG 241098	12/22/2016	
180	Nguyễn Tuấn Sơn	Thôn Động Giã	49	417	2820	LUC	Cây Sy	2820	0	LUC	12	00	2820	LUC	CG 241098	12/22/2016	
181	Nguyễn Tuấn Sơn	Thôn Động Giã	52	20	54	LUC	Mạ Cây Sy	54	0	LUC	211	00	54	LUC	CG 241098	12/22/2016	
182	Nguyễn Văn Bảy	Thôn Động Giã	49	27	360	LUC	Từ Vũ	360	0	LUC	8	00	360	LUC	CG 241148	12/12/2016	
183	Nguyễn Văn Bảy	Thôn Động Giã	49	406	94	LUC	Mạ Cây Sy	94	0	LUC	148	00	94	LUC	CG 241148	12/12/2016	
184	Nguyễn Văn Bảy	Thôn Động Giã	49	520	1339	LUC	Bãi	1339	0	LUC	6	00	1339	LUC	CG 241148	12/12/2016	
185	Nguyễn Văn Bảy	Thôn Động Giã	51	78	389	LUC	Đồng Mưa	389	0	LUC	53	00	389	LUC	CG 241148	12/12/2016	
186	Nguyễn Văn Bình	Thôn Động Giã	44	9	1086	LUC	Vặng	1086	0	LUC	23	00	1086	LUC	CE 800564	30/12/2016	
187	Nguyễn Văn Bình	Thôn Động Giã	44	21	108	LUC	Kinh Tế Phụ Vặng	108	0	LUC	41	00	108	LUC	CE 800564	30/12/2016	
188	Nguyễn Văn Bình	Thôn Động Giã	49	415	45	LUC	Mạ Cây Sy	45	0	LUC	62	00	45	LUC	CE 800564	30/12/2016	
189	Nguyễn Văn Bờ	Thôn Động Giã	43	186	824	LUC	Tầng Sân	824	0	LUC	23+65	00	824	LUC	CG 185224	12/30/2016	
190	Nguyễn Văn Bờ	Thôn Động Giã	43	194	1398	LUC	Tầng Sân	1398	0	LUC	23+65	00	1398	LUC	CG 185224	12/30/2016	
191	Nguyễn Văn Bờ	Thôn Động Giã	44	66	244	LUC	Biệt Thủng	244	0	LUC	15	00	244	LUC	CG 185224	12/30/2016	
192	Nguyễn Văn Bờ	Thôn Động Giã	49	98	110	LUC	Mạ Bờ Nghia	110	0	LUC	61	00	110	LUC	CG 185224	12/30/2016	
193	Nguyễn Văn Chuẩn	Thôn Động Giã	18	10	317	LUC	Gộc	317	0	LUC	21	00	317	LUC	CG 241018	12/12/2016	
194	Nguyễn Văn Chuẩn	Thôn Động Giã	37	378	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	23	00	108	LUC	CG 241018	12/12/2016	
195	Nguyễn Văn Chuẩn	Thôn Động Giã	48	219	906	LUC	Trên Đồng	906	0	LUC	33	00	906	LUC	CG 241018	12/12/2016	
196	Nguyễn Văn Chuẩn	Thôn Động Giã	49	407	103	LUC	Mạ Cây Sy	103	0	LUC	11	00	103	LUC	CG 241018	12/12/2016	
197	Nguyễn Văn Chuẩn	Thôn Động Giã	52	41	1351	LUC	Độc	1351	0	LUC	47	00	1351	LUC	CG 241018	12/12/2016	

198	Nguyễn Văn Dân	Thôn Động Giã	43	105	198	LUC	Kinh Tế Phụ Đường Ngang	198	0	LUC	112	00	198	LUC	CG 241106	12/12/2016	
199	Nguyễn Văn Dân	Thôn Động Giã	49	384	127	LUC	Mạ Cây Sy	127	0	LUC	6	00	127	LUC	CG 241106	12/12/2016	
200	Nguyễn Văn Dân	Thôn Động Giã	50	52	2227	LUC	Láng Gạo Chi	2227	0	LUC	22	00	2227	LUC	CG 241106	12/12/2016	
201	Nguyễn Văn Dân	Thôn Động Giã	51	65	560	LUC	Đồng Mưa	560	0	LUC	47	00	560	LUC	CG 241106	12/12/2016	
202	Nguyễn Văn Hoạch	Thôn Động Giã	18	102	468	LUC	Gộc	468	0	LUC	97	00	468	LUC	CG 241604	12/16/2016	
203	Nguyễn Văn Hoạch	Thôn Động Giã	49	403	145	LUC	Cây Sy	145	0	LUC	112	00	145	LUC	CG 241604	12/16/2016	
204	Nguyễn Văn Hoạch	Thôn Động Giã	50	33	2456	LUC	Láng Gạo	2456	0	LUC	15	00	2456	LUC	CG 241604	12/16/2016	
205	Nguyễn Văn Hoạch	Thôn Động Giã	52	30	510	LUC	Độc	510	0	LUC	56	00	510	LUC	CG 241604	12/16/2016	
206	Nguyễn Văn Tiếp	Thôn Động Giã	48	241	200	LUC	Hóa Ba Ngoài	200	0	LUC	46	00	200	LUC	CH 217196	30/12/2016	
207	Nguyễn Văn Tiếp	Thôn Động Giã	49	442	20	LUC	Mạ Cây Sy	20	0	LUC	17	00	20	LUC	CH 217196	30/12/2016	
208	Nguyễn Văn Tiếp	Thôn Động Giã	51	8	360	LUC	Hóa Ba Ngoài	360	0	LUC	38	00	360	LUC	CH 217196	30/12/2016	
209	Nguyễn Việt Ban	Thôn Động Giã	49	315	970	LUC	Từ Vũ	315	655	LUC	41	00	970	LUC	CG 241075	12/31/2016	
210	Nguyễn Việt Ban	Thôn Động Giã	49	371	99	LUC	Ma cây Sy	99	0	LUC	41	00	99	LUC	CG 241075	1/1/2017	
211	Nguyễn Việt Ban	Thôn Động Giã	49	394	1516	LUC	Bãi	1516	0	LUC	01	00	1516	LUC	CG 241075	1/2/2017	
212	Nguyễn Việt Cấn	Thôn Động Giã	49	459	188	LUC	Mạ Cây Sy	188	0	LUC	121	00	188	LUC	CG 185221	12/30/2016	
213	Nguyễn Việt Cấn	Thôn Động Giã	52	101	3863	LUC	Đồng Mưa	3863	0	LUC	88+89	00	3863	LUC	CG 185221	12/30/2016	
214	Nguyễn Việt Cấn	Thôn Động Giã	52	103	346	LUC	Đồng Mưa	346	0	LUC	88+89	00	346	LUC	CG 185221	12/30/2016	
215	Nguyễn Việt Điều	Thôn Động Giã	49	344	83	LUC	Mạ Cây Sy	83	0	LUC	165	00	83	LUC	CG 241120	12/12/2016	Văn bản cử người đại diện nhận tiền bồi thường hỗ trợ
216	Nguyễn Việt Điều	Thôn Động Giã	51	27	2193	LUC	Hóa Ba Ngoài	2193	0	LUC	58	00	2193	LUC	CG 241120	12/12/2016	
217	Nguyễn Việt Đoan	Thôn Động Giã	49	376	140	LUC	Mạ Cây Sy	140	0	LUC	57	00	140	LUC	CG 241172	12/12/2016	Văn bản cử người đại diện nhận tiền bồi thường hỗ trợ
218	Nguyễn Việt Đoan	Thôn Động Giã	50	15	2411	LUC	Láng Gạo Ta	2411	0	LUC	05	00	2411	LUC	CG 241172	12/12/2016	
219	Nguyễn Việt Đoan	Thôn Động Giã	52	39	504	LUC	Cây Sy	504	0	LUC	32	00	504	LUC	CG 241172	12/12/2016	
220	Nguyễn Việt Giang	Thôn Động Giã	48	76	606	LUC	Hóa Ba Trong	606	0	LUC	16	00	606	LUC	CH 217178	12/30/2016	
221	Nguyễn Việt Giang	Thôn Động Giã	49	187	29	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	29	0	LUC	85	00	29	LUC	CH 217178	12/30/2016	
222	Nguyễn Việt Hiệp	Thôn Động Giã	18	71	246	LUC	Gộc	246	0	LUC	103	00	246	LUC	CG 241021	12/12/2016	
223	Nguyễn Việt Hiệp	Thôn Động Giã	44	11	54	LUC	Vặng	54	0	LUC	42+43	00	54	LUC	CG 241021	12/12/2016	
224	Nguyễn Việt Hiệp	Thôn Động Giã	49	438	106	LUC	Ma Cây Sy	106	0	LUC	66	00	106	LUC	CG 241021	12/12/2016	
225	Nguyễn Việt Hiệp	Thôn Động Giã	50	64	1838	LUC	Láng Gạo Chi	1838	0	LUC	21	00	1838	LUC	CG 241021	12/12/2016	
226	Nguyễn Việt Hiệp	Thôn Động Giã	44	16	270	LUC	Vặng	270	0	LUC	42+43	0	270	LUC	CG 241021		
227	Nguyễn Việt Hiệp	Thôn Động Giã	51	75	459	LUC	Đồng Mưa	459	0	LUC	66	00	459	LUC	CG 241021	12/12/2016	
228	Nguyễn Việt Kim (Xuân)	Thôn Động Giã	43	25	540	LUC	Đường Ngang	540	0	LUC	68	00	540	LUC	CG 241171	12/12/2016	
229	Nguyễn Việt Kim (Xuân)	Thôn Động Giã	43	43	624	LUC	Đồng Thân	624	0	LUC	26	00	624	LUC	CG 241171	12/12/2016	
230	Nguyễn Việt Kim (Xuân)	Thôn Động Giã	48	117	415	LUC	Hóa Ba Trong	415	0	LUC	50	00	415	LUC	CG 241171	12/12/2016	
231	Nguyễn Việt Kim (Xuân)	Thôn Động Giã	49	21	732	LUC	Từ Vũ	732	0	LUC	20+21+22	00	732	LUC	CG 241171	12/12/2016	
232	Nguyễn Việt Kim (Xuân)	Thôn Động Giã	49	56	1080	LUC	Từ Vũ	1080	0	LUC	20+21+22	00	1080	LUC	CG 241171	12/12/2016	
233	Nguyễn Việt Kim (Xuân)	Thôn Động Giã	49	99	1962	LUC	Từ Vũ	1962	0	LUC	20+21+22	00	1962	LUC	CG 241171	12/12/2016	
234	Nguyễn Việt Kim (Xuân)	Thôn Động Giã	49	269	200	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	200	0	LUC	91	00	200	LUC	CG 241171	12/12/2016	
235	Nguyễn Việt Long (Hà)	Thôn Động Giã	49	365	128	LUC	Mạ Cây Sy	128	0	LUC	43	00	128	LUC	CG 241619	12/16/2016	
236	Nguyễn Việt Long (Hà)	Thôn Động Giã	49	548	2218	LUC	Cây Sy	2218	0	LUC	14+19	00	2218	LUC	CG 241619	12/16/2016	
237	Nguyễn Việt Phương	Thôn Động Giã	43	144	216	LUC	Đường Ngang	211,8	4,2	LUC	151	00	216	LUC	CG 241621	12/16/2016	
238	Nguyễn Việt Phương	Thôn Động Giã	48	17	968	LUC	Biệt Thủng	968	0	LUC	40	00	968	LUC	CG 241621	12/16/2016	

239	Nguyễn Viết Phương	Thôn Động Giã	48	233	647	LUC	Hóa Ba Ngoài	647	0	LUC	24	00	647	LUC	CG 241621		
240	Nguyễn Viết Phương	Thôn Động Giã	49	141	152	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	152	0	LUC	71	00	152	LUC	CG 241621	12/16/2016	
241	Nguyễn Viết Phương	Thôn Động Giã	49	342	2587	LUC	Từ Vũ	2587	0	LUC	40	00	2587	LUC	CG 241621	12/16/2016	
242	Nguyễn Viết Văn	Thôn Động Giã	13	197	263	LUC	Đông Gộc	263	0	LUC	23	00	263	LUC	CH 217166	12/30/2016	
243	Nguyễn Viết Văn	Thôn Động Giã	42	56	504	LUC	Chiêm Tráng	504	0	LUC	72	00	504	LUC	CH 217166	12/30/2016	
244	Nguyễn Viết Văn	Thôn Động Giã	43	191	1922	LUC	Tầng Sân	1922	0	LUC	25	00	1922	LUC	CH 217166	12/30/2016	
245	Nguyễn Viết Văn	Thôn Động Giã	49	106	324	LUC	Bờ Nghĩa	324	0	LUC	32	00	324	LUC	CH 217166	12/30/2016	
246	Nguyễn Viết Văn	Thôn Động Giã	49	258	116	LUC	Bờ Nghĩa	116	0	LUC	216	00	116	LUC	CH 217166	12/30/2016	
247	Nguyễn Xuân Bích (Bảo)	Thôn Động Giã	43	114	270	LUC	Đường Ngang	270	0	LUC	2	00	270	LUC	CE 800569	12/30/2016	
248	Nguyễn Xuân Bích (Bảo)	Thôn Động Giã	48	201	690	LUC	Hóa Ba Ngoài	690	0	LUC	27	00	690	LUC	CE 800569	12/30/2016	
249	Nguyễn Xuân Bích (Bảo)	Thôn Động Giã	49	251	152	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	152	0	LUC	132	00	152	LUC	CE 800569	12/30/2016	
250	Nguyễn Xuân Bích (Bảo)	Thôn Động Giã	49	311	2777	LUC	Từ Vũ	2777	0	LUC	46	00	2777	LUC	CE 800569	12/30/2016	
251	Nguyễn Xuân Nghĩa	Thôn Động Giã	25	13	297	LUC	Gộc	297	0	LUC	74	00	297	LUC	CG 241128	12/12/2016	
252	Nguyễn Xuân Nghĩa	Thôn Động Giã	37	359	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	18	00	108	LUC	CG 241128	12/12/2016	
253	Nguyễn Xuân Nghĩa	Thôn Động Giã	38	132	1964	LUC	Đông Vạng	1964	0	LUC	12	00	1964	LUC	CG 241128	12/12/2016	
254	Nguyễn Xuân Nghĩa	Thôn Động Giã	49	67	104	LUC	Bờ Nghĩa	104	0	LUC	30	00	104	LUC	CG 241128	12/12/2016	
255	Nguyễn Xuân Nguyên	Thôn Động Giã	18	193	414	LUC	Gộc	414	0	LUC	36	00	414	LUC	CG 241163	12/12/2016	
256	Nguyễn Xuân Nguyên	Thôn Động Giã	42	51	723	LUC	Chiêm Tráng	723	0	LUC	73	00	723	LUC	CG 241163	12/12/2016	
257	Nguyễn Xuân Nguyên	Thôn Động Giã	43	60	324	LUC	Đường Ngang	324	0	LUC	85	00	324	LUC	CG 241163	12/12/2016	
258	Nguyễn Xuân Nguyên	Thôn Động Giã	43	180	2934	LUC	Tầng Sân	2934	0	LUC	22	00	2934	LUC	CG 241163	12/12/2016	
259	Nguyễn Xuân Nguyên	Thôn Động Giã	49	278	168	LUC	Bờ Nghĩa	168	0	LUC	217	00	168	LUC	CG 241163	12/12/2016	
260	Nguyễn Xuân Phong	Thôn Động Giã	18	63	371	LUC	Gộc	371	0	LUC	14	00	371	LUC	CG 241622	12/12/2016	
261	Nguyễn Xuân Phong	Thôn Động Giã	43	59	162	LUC	Đường Ngang	162	0	LUC	84	00	162	LUC	CG 241622	12/12/2016	
262	Nguyễn Xuân Phong	Thôn Động Giã	48	110	2326	LUC	Từ Vũ	2326	0	LUC	37	00	2326	LUC	CG 241622	12/12/2016	
263	Nguyễn Xuân Phong	Thôn Động Giã	48	220	440	LUC	Hóa Ba Ngoài	440	0	LUC	35	00	440	LUC	CG 241622	12/12/2016	
264	Nguyễn Xuân Phong	Thôn Động Giã	49	166	102	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	102	0	LUC	221	00	102	LUC	CG 241622	12/12/2016	
265	Nguyễn Xuân Quân	Thôn Động Giã	43	80	216	LUC	Đường Ngang	216	0	LUC	76	00	216	LUC	CH 107898	12/30/2016	
266	Nguyễn Xuân Quân	Thôn Động Giã	48	86	481	LUC	Từ Vũ	481	0	LUC	38+39	00	481	LUC	CH 107898	12/30/2016	
267	Nguyễn Xuân Quân	Thôn Động Giã	48	97	2354	LUC	Từ Vũ	2354	0	LUC	38+39	00	2354	LUC	CH 107898	12/30/2016	
268	Nguyễn Xuân Quân	Thôn Động Giã	48	228	869	LUC	Hóa Ba Ngoài	869	0	LUC	22+36	00	869	LUC	CH 107898	12/30/2016	
269	Nguyễn Xuân Quân	Thôn Động Giã	49	204	162	LUC	Bờ Nghĩa	162	0	LUC	195	00	162	LUC	CH 107898	12/30/2016	
270	Nguyễn Xuân Yêm	Thôn Động Giã	43	55	468	LUC	Đường Ngang	468	0	LUC	100	00	468	LUC	CH 217195	30/12/2016	
271	Nguyễn Xuân Yêm	Thôn Động Giã	48	231	1190	LUC	Trên Đống	1190	0	LUC	46	00	1190	LUC	CH 217195	30/12/2016	
272	Nguyễn Xuân Yêm	Thôn Động Giã	49	454	119	LUC	Cây Sy	119	0	LUC	145	00	119	LUC	CH 217195	30/12/2016	
273	Nguyễn Xuân Yêm	Thôn Động Giã	49	539	1801	LUC	Độc	1801	0	LUC	38	00	1801	LUC	CH 217195	30/12/2016	
274	Nguyễn Xuân Quang	Thôn Động Giã	18	194	216	LUC	Gộc	216	0	LUC	35	00	216	LUC	CH 217128	12/30/2016	
275	Nguyễn Xuân Quang	Thôn Động Giã	42	28	986	LUC	Chiêm Tráng	986	0	LUC	40	00	986	LUC	CH 217128	12/30/2016	
276	Nguyễn Xuân Quang	Thôn Động Giã	43	169	1828	LUC	Tầng Sân	1828	0	LUC	44	00	1828	LUC	CH 217128	12/30/2016	
277	Nguyễn Xuân Quang	Thôn Động Giã	49	128	126	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	126	0	LUC	41	00	126	LUC	CH 217128	12/30/2016	
278	Nguyễn Xuân Quỳnh	Thôn Động Giã	18	180	5880	LUC	Gộc	5880	0	LUC	19	00	5880	LUC	CH 217176	12/30/2016	
279	Nguyễn Xuân Quỳnh	Thôn Động Giã	43	137	162	LUC	Đường Ngang	6,1	155,9	LUC	146	00	162	LUC	CH 217176	12/30/2016	
280	Nguyễn Xuân Sơn	Thôn Động Giã	48	145	2418	LUC	Hóa Ba	2418	0	LUC	57	00	2418	LUC	CE 241607	12/16/2016	Bổ sung văn
281	Nguyễn Xuân Sơn	Thôn Động Giã	48	189	336	LUC	Hóa Ba	336	0	LUC	58;60	00	336	LUC	CE 241607	12/16/2016	bản cũ người đại diện

282	Nguyễn Xuân Sơn	Thôn Động Giã	49	268	113	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	113	0	LUC	168	00	113	LUC	CE 241607	12/16/2016	nhận tiền bồi thường hỗ trợ
283	Nguyễn Xuân Tiến	Thôn Động Giã	48	78	1881	LUC	Từ Vũ	1881	0	LUC	31	00	1881	LUC	CH 217165	12/30/2016	DG-KTT
284	Nguyễn Xuân Tiến	Thôn Động Giã	48	127	385	LUC	Hoà Ba	385	0	LUC	48	00	385	LUC	CH 217165	12/30/2016	
285	Nguyễn Xuân Tiến	Thôn Động Giã	49	145	92	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	92	0	LUC	121	00	92	LUC	CH 217165	12/30/2016	
286	Nguyễn Xuân Tiến	Thôn Động Giã	49	206	108	LUC	kinh tế phụ Vãng	108	0	LUC	45	00	108	LUC	CH 217165	12/30/2016	
287	Nguyễn Xuân Trường	Thôn Động Giã	18	22	490	LUC	Gộc	490	0	LUC	20	00	490	LUC	CG 24612	12/16/2016	
288	Nguyễn Xuân Trường Giang	Thôn Động Giã	43	112	324	LUC	Kinh Tế Phụ Đường Ngang	324	0	LUC	132	00	324	LUC	CG 24612	12/16/2016	
289	Nguyễn Xuân Trường Giang	Thôn Động Giã	43	199	3431	LUC	Tầng Sân	3431	0	LUC	54	00	3431	LUC	CG 24612	12/16/2016	
290	Nguyễn Xuân Trường Giang	Thôn Động Giã	49	239	160	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	160	0	LUC	215	00	160	LUC	CG 24612	12/16/2016	
291	Nguyễn Xuân Vinh	Thôn Động Giã	18	99	385	LUC	Gộc	385	0	LUC	106	00	385	LUC	CG 241049	12/12/2016	
292	Nguyễn Xuân Vinh	Thôn Động Giã	43	48	1476	LUC	Tầng Sân	1476	0	LUC	1	00	1476	LUC	CG 241049	12/12/2016	
293	Nguyễn Xuân Vinh	Thôn Động Giã	48	153	979	LUC	Hóa Ba	979	0	LUC	7	00	979	LUC	CG 241049	12/12/2016	
294	Nguyễn Xuân Vinh	Thôn Động Giã	49	183	112	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	112	0	LUC	86	00	112	LUC	CG 241049	12/12/2016	
295	Phạm Đăng Khải	Thôn Động Giã	48	6	1097	LUC	Biệt Thủng	1097	0	LUC	28	00	1097	LUC	CH 107896	30/12/2016	
296	Phạm Đăng Khải	Thôn Động Giã	48	56	774	LUC	Bà Tự	774	0	LUC	6+7	00	774	LUC	CH 107896	30/12/2016	
297	Phạm Đăng Khải	Thôn Động Giã	49	328	52	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	52	0	LUC	141	00	52	LUC	CH 107896	30/12/2016	
298	Phạm Đăng Miên	Thôn Động Giã	43	243	1560	LUC	Chiêm Tráng	1560	0	LUC	12	00	1560	LUC	CG 241614	12/12/2016	
299	Phạm Đăng Miên	Thôn Động Giã	49	202	66	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	66	0	LUC	164	00	66	LUC	CG 241614	12/12/2016	
300	Phạm Đăng Nghiêm	Thôn Động Giã	13	171	148	LUC	Gộc	148	0	LUC	1	00	148	LUC	CH 217164	12/30/2016	
301	Phạm Đăng Nghiêm	Thôn Động Giã	43	90	133	LUC	Đường Ngang	133	0	LUC	127	00	133	LUC	CH 217164	12/30/2016	
302	Phạm Đăng Nghiêm	Thôn Động Giã	43	223	941	LUC	Biệt Thủng	941	0	LUC	19	00	941	LUC	CH 217164	12/30/2016	
303	Phạm Đăng Nghiêm	Thôn Động Giã	49	148	48	LUC	Bờ Nghĩa	48	0	LUC	76	00	48	LUC	CH 217164	12/30/2016	
304	Phạm Đăng Quân	Thôn Động Giã	13	183	248	LUC	Gộc	248	0	LUC	25	00	248	LUC	CG 241124	12/12/2016	
305	Phạm Đăng Quân	Thôn Động Giã	43	86	162	LUC	Đường Ngang	162	0	LUC	128	00	162	LUC	CG 241124	12/12/2016	
306	Phạm Đăng Quân	Thôn Động Giã	49	147	95	LUC	Bờ Nghĩa	95	0	LUC	75	00	95	LUC	CG 241124	12/12/2016	
307	Phạm Đăng Quân	Thôn Động Giã	49	301	380	LUC	Từ Vũ	380	0	LUC	53	00	380	LUC	CG 241124	12/12/2016	
308	Phạm Đăng Quân	Thôn Động Giã	49	437	1580	LUC	Cây Sy	1580	0	LUC	36	00	1580	LUC	CG 241124	12/12/2016	
309	Phạm Đăng Thu	Thôn Động Giã	18	142	538	LUC	Gộc	538	0	LUC	114	00	538	LUC	CG 241080	12/12/2016	
310	Phạm Đăng Thu	Thôn Động Giã	43	98	324	LUC	Đường Ngang	324	0	LUC	107	00	324	LUC	CG 241080	12/12/2016	
311	Phạm Đăng Thu	Thôn Động Giã	48	148	1205	LUC	Trên Đồng	1205	0	LUC	29	00	1205	LUC	CG 241080	12/12/2016	
312	Phạm Đăng Thu	Thôn Động Giã	49	259	161	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	161	0	LUC	182	00	161	LUC	CG 241080	12/12/2016	
313	Phạm Đăng Thu	Thôn Động Giã	53	9	2264	LUC	Bãi	2231,5	32,5	LUC	26	00	2264	LUC	CG 241080	12/12/2016	
314	Phạm Huy Khôi	Thôn Động Giã	19	92	378	LUC	Gộc	378	0	LUC	85	00	378	LUC	CG 241017	12/12/2016	
315	Phạm Huy Khôi	Thôn Động Giã	37	363	162	LUC	Đường Ngang	162	0	LUC	20	00	162	LUC	CG 241017	12/12/2016	
316	Phạm Huy Khôi	Thôn Động Giã	42	75	524	LUC	Chiêm Tráng	524	0	LUC	83	00	524	LUC	CG 241017	12/12/2016	
317	Phạm Huy Khôi	Thôn Động Giã	43	162	2334	LUC	Tầng Sân	2334	0	LUC	13	00	2334	LUC	CG 241017	12/12/2016	
318	Phạm Huy Khôi	Thôn Động Giã	49	23	132	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	96,5	35,5	LUC	04	00	132	LUC	CG 241017	12/12/2016	
319	Phạm Thế Bích	Thôn Động Giã	42	37	2573	LUC	Chiêm Tráng	2573	0	LUC	24	00	2573	LUC	CG 241627	12/16/2016	
320	Phạm Thế Bích	Thôn Động Giã	49	93	162	LUC	Bờ Nghĩa	162	0	LUC	36	00	162	LUC	CG 241627	12/16/2016	
321	Phạm Thế Bích	Thôn Động Giã	49	155	73	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	73	0	LUC	157+160	00	73	LUC	CG 241627	12/16/2016	
322	Phạm Thế Bích	Thôn Động Giã	49	194	43	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	43	0	LUC	157+160	00	43	LUC	CG 241627	12/16/2016	

323	Phạm Thế Bình	Thôn Động Giã	19	21	719	LUC	Gộc	719	0	LUC	80	00	719	LUC	CG 241158	12/12/2016	
324	Phạm Thế Bình	Thôn Động Giã	43	111	252	LUC	Đường Ngang	130,8	121,2	LUC	121	00	252	LUC	CG 241158	12/12/2016	
325	Phạm Thế Bình	Thôn Động Giã	48	107	866	LUC	Hóa Ba Trong	866	0	LUC	38	00	866	LUC	CG 241158	12/12/2016	
326	Phạm Thế Bình	Thôn Động Giã	49	48	3057	LUC	Từ Vũ	3057	0	LUC	19	00	3057	LUC	CG 241158	12/12/2016	
327	Phạm Thế Bình	Thôn Động Giã	49	134	208	LUC	Bờ Nghia	208	0	LUC	65	00	208	LUC	CG 241158	12/12/2016	
328	Phạm Thế Đạt	Thôn Động Giã	18	93	277	LUC	Đông Gộc	277	0	LUC	52	00	277	LUC	CG 241135	12/12/2016	
329	Phạm Thế Đạt	Thôn Động Giã	38	145	270	LUC	kinh tế phụ Vãng	264,3	5,7	LUC	36	00	270	LUC	CG 241135	12/12/2016	
330	Phạm Thế Đạt	Thôn Động Giã	48	25	1146	LUC	Biết Thúng	1146	0	LUC	45	00	1146	LUC	CG 241135	12/12/2016	
331	Phạm Thế Đạt	Thôn Động Giã	48	102	483	LUC	Trên Đồng	483	0	LUC	13	00	483	LUC	CG 241135	12/12/2016	
332	Phạm Thế Đạt	Thôn Động Giã	49	215	83	LUC	Mạ Bờ Nghia	83	0	LUC	152	00	83	LUC	CG 241135	12/12/2016	
333	Phạm Thế Đồng (Hệ)	Thôn Động Giã	18	35	506	LUC	Gộc	506	0	LUC	9	00	506	LUC	CG 241037	12/12/2016	
334	Phạm Thế Đồng (Hệ)	Thôn Động Giã	43	97	270	LUC	Kinh Tế Phụ Đường Ngang	97,2	172,8	LUC	một phần thửa đất số 116	00	270	LUC	CG 241037	12/12/2016	
335	Phạm Thế Đồng (Hệ)	Thôn Động Giã	48	38	1188	LUC	Từ Vũ	1188	0	LUC	33+34	00	1188	LUC	CG 241037	12/12/2016	
336	Phạm Thế Đồng (Hệ)	Thôn Động Giã	48	101	1350	LUC	Từ Vũ	1350	0	LUC	33+34	00	1350	LUC	CG 241037	12/12/2016	
337	Phạm Thế Đồng (Hệ)	Thôn Động Giã	48	208	520	LUC	Hóa Ba Ngoài	520	0	LUC	32	00	520	LUC	CG 241037	12/12/2016	
338	Phạm Thế Đồng (Hệ)	Thôn Động Giã	49	17	146	LUC	Mạ Bờ Nghia	80,1	65,9	LUC	02	00	146	LUC	CG 241037	12/12/2016	
339	Phạm Thế Đồng (Hạnh)	Thôn Động Giã	43	15	324	LUC	Đường Ngang	324	0	LUC	52	00	324	LUC	CH 217161	12/30/2016	
340	Phạm Thế Đồng (Hạnh)	Thôn Động Giã	48	46	2362	LUC	Từ Vũ	2362	0	LUC	30	00	2362	LUC	CH 217161	12/30/2016	
341	Phạm Thế Đồng (Hạnh)	Thôn Động Giã	48	81	484	LUC	Hóa Ba	484	0	LUC	36	00	484	LUC	CH 217161	12/30/2016	
342	Phạm Thế Đồng (Hạnh)	Thôn Động Giã	49	236	130	LUC	Bờ Nghia	130	0	LUC	146	00	130	LUC	CH 217161	12/30/2016	
343	Phạm Thế Dũng	Thôn Động Giã	19	84	306	LUC	Gộc	306	0	LUC	23	00	306	LUC	CG 241029	12/12/2016	
344	Phạm Thế Dũng	Thôn Động Giã	42	25	1274	LUC	Chiêm Trăng	1274	0	LUC	19	00	1274	LUC	CG 241029	12/12/2016	
345	Phạm Thế Dũng	Thôn Động Giã	43	3	216	LUC	Đường Ngang	216	0	LUC	39	00	216	LUC	CG 241029	12/12/2016	
346	Phạm Thế Dũng	Thôn Động Giã	49	319	75	LUC	Mạ Bờ Nghia	75	0	LUC	102	00	75	LUC	CG 241029	12/12/2016	
347	Ông Phạm Thế Hồng và bà Phạm Thị Thu	Thôn Động Giã	49	426	56	LUC	Mạ Cây Sy	56	0	LUC	64	00	56	LUC	AA 02406469	20/11/2025	Đó sung van bản cứ người đại diện nhận tiền bồi thường
348	Phương	Thôn Động Giã	49	596	1296	LUC	Cây Sy	1296	0	LUC	41	00	1296	LUC	AA 02406469	20/11/2025	hỗ trợ
349	Phạm Thế Huy	Thôn Động Giã	43	57	148	LUC	Đường Ngang	148	0	LUC	72	00	148	LUC	CH 217131	12/30/2016	
350	Phạm Thế Huy	Thôn Động Giã	43	259	360	LUC	Tầng Sân	360	0	LUC	14	00	360	LUC	CH 217131	12/30/2016	
351	Phạm Thế Huy	Thôn Động Giã	48	36	2283	LUC	Từ Vũ	2283	0	LUC	25	00	2283	LUC	CH 217131	12/30/2016	
352	Phạm Thế Huy	Thôn Động Giã	48	51	444	LUC	Bà Turu	444	0	LUC	5	00	444	LUC	CH 217131	12/30/2016	
353	Phạm Thế Huy	Thôn Động Giã	48	143	449	LUC	Hóa Ba	449	0	LUC	45	00	449	LUC	CH 217131	12/30/2016	
354	Phạm Thế Huy	Thôn Động Giã	49	41	128	LUC	Bờ Nghia	128	0	LUC	14	00	128	LUC	CH 217131	12/30/2016	
355	Phạm Thế Khắc	Thôn Động Giã	43	4	180	LUC	Đồng Thầu ao cái	180	0	LUC	24	00	180	LUC	CG 241002	12/12/2016	
356	Phạm Thế Khắc	Thôn Động Giã	48	212	980	LUC	Trên Đồng	980	0	LUC	24	00	980	LUC	CG 241002	12/12/2016	
357	Phạm Thế Khắc	Thôn Động Giã	49	71	108	LUC	Mạ Bờ Nghia	108	0	LUC	27	00	108	LUC	CG 241002	12/12/2016	
358	Phạm Thế Khắc	Thôn Động Giã	53	8	1541	LUC	Bãi	1541	0	LUC	29	00	1541	LUC	CG 241002	12/12/2016	
359	Phạm Thế Khanh	Thôn Động Giã	43	24	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	63	00	108	LUC	CG 241083	12/12/2016	
360	Phạm Thế Khanh	Thôn Động Giã	48	24	1012	LUC	Từ Vũ	1012	0	LUC	28+29	00	1012	LUC	CG 241083	12/12/2016	
361	Phạm Thế Khanh	Thôn Động Giã	48	31	1290	LUC	Từ Vũ	1290	0	LUC	28+29	00	1290	LUC	CG 241083	12/12/2016	
362	Phạm Thế Khanh	Thôn Động Giã	48	99	461	LUC	Hóa Ba Trong	461	0	LUC	21	00	461	LUC	CG 241083	12/12/2016	

363	Phạm Thế Khanh	Thôn Động Giã	49	229	136	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	136	0	LUC	188	00	136	LUC	CG 241083	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người nhận tiền bt, ht
364	Phạm Thế Kiêm	Thôn Động Giã	19	67	80	LUC	Gộc Văn Quán	80	0	LUC	8	00	80	LUC	CG 185204	12/30/2016	
365	Phạm Thế Kiêm	Thôn Động Giã	48	218	623	LUC	Hòa Ba Ngoài	623	0	LUC	9+59	00	623	LUC	CG 185204	12/30/2016	
366	Phạm Thế Kiêm	Thôn Động Giã	48	221	195	LUC	Hòa Ba Ngoài	195	0	LUC	9+59	00	195	LUC	CG 185204	12/30/2016	
367	Phạm Thế Kiêm	Thôn Động Giã	49	92	162	LUC	Bờ Nghĩa	162	0	LUC	37	00	162	LUC	CG 185204	12/30/2016	
368	Phạm Thế Kiêm	Thôn Động Giã	49	433	140	LUC	Mạ Cây Sy	140	0	LUC	119	00	140	LUC	CG 185204	12/30/2016	
369	Phạm Thế Kiêm	Thôn Động Giã	52	33	1160	LUC	Cây Sy Lúa	1160	0	LUC	30+17	00	1160	LUC	CG 185204	12/30/2016	
370	Phạm Thế Kiêm	Thôn Động Giã	52	35	1547	LUC	Cây Sy Lúa	1547	0	LUC	30+17	00	1547	LUC	CG 185204	12/30/2016	
371	Phạm Thế Lương	Thôn Động Giã	48	217	2635	LUC	Cây Sy	2635	0	LUC	40	00	2635	LUC	CE 800579	12/30/2016	
372	Phạm Thế Lương	Thôn Động Giã	49	419	102	LUC	Mạ Cây Sy	102	0	LUC	63	00	102	LUC	CE 800579	12/30/2016	
373	Phạm Thế Mạnh	Thôn Động Giã	18	14	530	LUC	Gộc	530	0	LUC	8	00	530	LUC	CG 241064	12/12/2016	
374	Phạm Thế Mạnh	Thôn Động Giã	43	83	324	LUC	Đường Ngang	276,3	47,7	LUC	113	00	324	LUC	CG 241064	12/12/2016	
375	Phạm Thế Mạnh	Thôn Động Giã	48	128	2811	LUC	Từ Vũ	2811	0	LUC	35	00	2811	LUC	CG 241064	12/12/2016	
376	Phạm Thế Mạnh	Thôn Động Giã	48	213	576	LUC	Hòa Ba Ngoài	576	0	LUC	33	00	576	LUC	CG 241064	12/12/2016	
377	Phạm Thế Mạnh	Thôn Động Giã	49	20	162	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	103,9	58,1	LUC	một phần thửa đất số 03	00	162	LUC	CG 241064	12/12/2016	
378	Phạm Thế Miên	Thôn Động Giã	18	62	327	LUC	Gộc	327	0	LUC	102	00	327	LUC	CG 241042	12/12/2016	
379	Phạm Thế Miên	Thôn Động Giã	43	158	324	LUC	Đường Ngang	156	168	LUC	157	00	324	LUC	CG 241042	12/12/2016	
380	Phạm Thế Miên	Thôn Động Giã	47	5	664	LUC	Chiêm Tráng	664	0	LUC	86	00	664	LUC	CG 241042	12/12/2016	
381	Phạm Thế Miên	Thôn Động Giã	49	272	146	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	146	0	LUC	179	00	146	LUC	CG 241042	12/12/2016	
382	Phạm Thế Miên	Thôn Động Giã	50	37	3011	LUC	Láng Gạo Chi	2985,7	25,3	LUC	6	00	3011	LUC	CG 241042	12/12/2016	
383	Phạm Thế Nghiên	Thôn Động Giã	38	97	378	LUC	Vặng	378	0	LUC	3	00	378	LUC	CH 217168	12/30/2016	
384	Phạm Thế Nghiên	Thôn Động Giã	43	171	4325	LUC	Tầng Sân	4325	0	LUC	51+52+53	00	4325	LUC	CH 217168	12/30/2016	
385	Phạm Thế Nghiên	Thôn Động Giã	49	303	202	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	202	0	LUC	97	00	202	LUC	CH 217168	12/30/2016	
386	Phạm Thế Quý	Thôn Động Giã	18	54	308	LUC	Gộc	308	0	LUC	55	00	308	LUC	CG 241073	12/12/2016	
387	Phạm Thế Quý	Thôn Động Giã	42	74	572	LUC	Chiêm Tráng	572	0	LUC	93	00	572	LUC	CG 241073	12/12/2016	
388	Phạm Thế Quý	Thôn Động Giã	43	7	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	28	00	108	LUC	CG 241073	12/12/2016	
389	Phạm Thế Quý	Thôn Động Giã	45	52	325	LUC	Hóp	52,4	272,6	LUC	25	00	325	LUC	CG 241073	12/12/2016	
390	Phạm Thế Quý	Thôn Động Giã	49	379	113	LUC	Mạ Cây Sy	113	0	LUC	1	00	113	LUC	CG 241073	12/12/2016	
391	Phạm Thế Quý	Thôn Động Giã	49	449	644	LUC	Bãi	644	0	LUC	4+33	00	644	LUC	CG 241073	12/12/2016	
392	Phạm Thế Quý	Thôn Động Giã	49	509	769	LUC	Bãi	769	0	LUC	4+33	00	769	LUC	CG 241073	12/12/2016	
393	Phạm Thế Quyền	Thôn Động Giã	42	70	347	LUC	Chiêm Tráng	347	0	LUC	68	00	347	LUC	CG 241116	12/12/2016	
394	Phạm Thế Quyền	Thôn Động Giã	43	118	2246	LUC	Tầng Sân	2246	0	LUC	30	00	2246	LUC	CG 241116	12/12/2016	
395	Phạm Thế Quyền	Thôn Động Giã	49	286	127	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	127	0	LUC	178	00	127	LUC	CG 241116	12/12/2016	
396	Phạm Thế Sơn	Thôn Động Giã	43	18	243	LUC	Đường Ngang	243	0	LUC	69	00	243	LUC	CE 800555	30/12/2016	
397	Phạm Thế Sơn	Thôn Động Giã	43	164	2867	LUC	Tầng Sân	2867	0	LUC	50	00	2867	LUC	CE 800555	12/12/2016	
398	Phạm Thế Sơn	Thôn Động Giã	49	253	129	LUC	Bờ Nghĩa	129	0	LUC	148	00	129	LUC	CE 800555	12/12/2016	
399	Phạm Thế Sơn	Thôn Động Giã	51	50	150	LUC	Hòa Ba Ngoài	150	0	LUC	52	00	150	LUC	CE 800555	12/12/2016	
400	Phạm Thế Sơn	Thôn Động Giã	51	98	53	LUC	Hòa Ba Trong	53	0	LUC	42	00	53	LUC	CE 800555	30/12/2016	
401	Phạm Thế Thuận	Thôn Động Giã	19	56	338	LUC	Gộc	338	0	LUC	6	00	338	LUC	CG 241020	12/12/2016	

bổ sung văn
bản cử người thực
hiện công tác GPMB
và nhận tiền bồi
thường hỗ trợ

bổ sung văn bản cử
người thực hiện công
tác GPMB và nhận
tiền bồi thường hỗ trợ

402	Phạm Thế Thuận	Thôn Động Giã	43	78	162	LUC	Đường Ngang	162	0	LUC	79	00	162	LUC	CG 241020	12/12/2016	
403	Phạm Thế Thuận	Thôn Động Giã	48	196	503	LUC	Hóa Ba Ngoài	503	0	LUC	20	00	503	LUC	CG 241020	12/12/2016	
404	Phạm Thế Thuận	Thôn Động Giã	49	252	136	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	136	0	LUC	92	00	136	LUC	CG 241020	12/12/2016	
405	Phạm Thế Thuận	Thôn Động Giã	49	451	2520	LUC	Cây Sy	2520	0	LUC	21	00	2520	LUC	CG 241020	12/12/2016	
406	Phạm Thế Tròn	Thôn Động Giã	19	77	526	LUC	Gộc	526	0	LUC	28	00	526	LUC	CH 217202	12/30/2016	
407	Phạm Thế Tròn	Thôn Động Giã	43	72	324	LUC	Đường Ngang	324	0	LUC	102	00	324	LUC	CH 217202	12/30/2016	
408	Phạm Thế Tròn	Thôn Động Giã	43	141	2617	LUC	Tầng Sân	2617	0	LUC	9	00	2617	LUC	CH 217202	12/30/2016	
409	Phạm Thế Tròn	Thôn Động Giã	47	9	765	LUC	Chiêm Tráng	765	0	LUC	88	00	765	LUC	CH 217202	12/30/2016	
410	Phạm Thế Tròn	Thôn Động Giã	49	209	163	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	163	0	LUC	89	00	163	LUC	CH 217202	12/30/2016	
411	Phạm Thế Tuấn	Thôn Động Giã	48	70	147	LUC	Lô Bà Trụ	147	0	LUC	27	00	147	LUC	CH 107901	12/30/2016	
412	Phạm Thế Tuấn	Thôn Động Giã	48	108	915	LUC	Hóa Ba Ngoài	915	0	LUC	7+47	00	915	LUC	CH 107901	12/30/2016	
413	Phạm Thế Tuấn	Thôn Động Giã	48	132	615	LUC	Hóa Ba Ngoài	615	0	LUC	7+47	00	615	LUC	CH 107901	12/30/2016	
414	Phạm Thế Tuấn	Thôn Động Giã	49	46	78	LUC	Bờ Nghĩa	78	0	LUC	10	00	78	LUC	CH 107901	12/30/2016	
415	Phạm Thế Tuấn	Thôn Động Giã	51	56	726	LUC	Đông Mưa	726	0	LUC	49	00	726	LUC	CH 107901	12/30/2016	
416	Phạm Thế Tuyền	Thôn Động Giã	19	80	405	LUC	Gộc	405	0	LUC	16	00	405	LUC	CG 241095	12/12/2016	
417	Phạm Thế Tuyền	Thôn Động Giã	49	606	120	LUC	Mạ Cây Sy	120	0	LUC	199	00	120	LUC	CG 241095	12/12/2016	
418	Phạm Thế Tuyền	Thôn Động Giã	51	83	1089	LUC	Đông Mưa	1089	0	LUC	58	00	1089	LUC	CG 241095	12/12/2016	
419	Phạm Thế Tuyền	Thôn Động Giã	53	2	1647	LUC	Bãi	1647	0	LUC	13	00	1647	LUC	CG 241095	12/12/2016	
420	Phạm Thế Vinh	Thôn Động Giã	42	35	529	LUC	Chiêm Tráng	529	0	LUC	42	00	529	LUC	CH 217206	12/30/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
421	Phạm Thế Vinh	Thôn Động Giã	43	187	2597	LUC	Tầng Sân	2597	0	LUC	15	00	2597	LUC	CH 217206	12/30/2016	
422	Phạm Thế Vinh	Thôn Động Giã	49	237	113	LUC	Bờ Nghĩa	113	0	LUC	109	00	113	LUC	CH 217206	12/30/2016	
423	ông Phạm Thế Vương	Thôn Động Giã	18	133	394	LUC	Gộc	394	0	LUC	121	00	394	LUC	CE 800556	12/30/2016	
424	ông Phạm Thế Vương	Thôn Động Giã	43	50	378	LUC	Đường Ngang	378	0	LUC	9	00	378	LUC	CE 800556	12/30/2016	
425	ông Phạm Thế Vương	Thôn Động Giã	43	215	1186	LUC	Biệt Thủng	1186	0	LUC	20	00	1186	LUC	CE 800556	12/30/2016	
426	ông Phạm Thế Vương	Thôn Động Giã	49	380	122	LUC	Mạ Cây Sy	122	0	LUC	2	00	122	LUC	CE 800556	12/30/2016	
427	Phạm Thị Chung	Thôn Động Giã	43	100	108	LUC	Kinh Tế Phụ Đường Ngang	108	0	LUC	106	00	108	LUC	CG 241597	12/16/2016	
428	Phạm Thị Chung	Thôn Động Giã	43	225	930	LUC	Chiêm Tráng	930	0	LUC	13	00	930	LUC	CG 241597	12/16/2016	
429	Phạm Thị Chung	Thôn Động Giã	49	158	47	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	47	0	LUC	179	00	47	LUC	CG 241597	12/16/2016	
430	Phạm Thị Khanh	Thôn Động Giã	48	98	379	LUC	Hóa Ba Trong	379	0	LUC		37	379	LUC	CE 800583	12/30/2016	
431	Phạm Thị Khanh	Thôn Động Giã	48	131	2021	LUC	Từ Vũ	2021	0	LUC		36	2021	LUC	CE 800583	12/30/2016	
432	Phạm Thị Khanh	Thôn Động Giã	49	284	122	LUC	Bờ Nghĩa	122	0	LUC		203	122	LUC	CE 800583	12/30/2016	
433	Phạm Thị Nghĩa	Thôn Động Giã	42	53	556	LUC	Chiêm Tráng	556	0	LUC	55	00	556	LUC	CG 241026	12/12/2016	
434	Phạm Thị Nghĩa	Thôn Động Giã	43	21	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	162+64	00	108	LUC	CG 241026	12/12/2016	
435	Phạm Thị Nghĩa	Thôn Động Giã	49	182	25	LUC	Bờ Nghĩa	25	0	LUC	129	00	25	LUC	CG 241026	12/12/2016	
436	Phạm Thị Nhân	Thôn Động Giã	19	103	263	LUC	Gộc	263	0	LUC	82	00	263	LUC	CG 241013	12/12/2016	
437	Phạm Thị Nhân	Thôn Động Giã	43	181	1672	LUC	Chiêm Tráng	1672	0	LUC	71	00	1672	LUC	CG 241013	12/12/2016	
438	Phạm Thị Nhân	Thôn Động Giã	49	243	82	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	82	0	LUC	171	00	82	LUC	CG 241013	12/12/2016	
439	Phạm Thị Quyền	Thôn Động Giã	43	77	216	LUC	Kinh tế phụ Đường Ngang	216	0	LUC	103	00	216	LUC	CH 217159	12/30/2016	

440	Phạm Thị Quyền	Thôn Động Giã	48	1	1103	LUC	Chiêm Tráng	1103	0	LUC	11	00	1103	LUC	CH 217159	12/30/2016	
441	Phạm Thị Quyền	Thôn Động Giã	49	165	56	LUC	Mạ Bờ Nghia	56	0	LUC	162	00	56	LUC	CH 217159	12/30/2016	
442	Phạm Thị Thi	Thôn Động Giã	19	65	529	LUC	Gộc	529	0	LUC	18	00	529	LUC	CG 241143	12/12/2016	
443	Phạm Thị Thi	Thôn Động Giã	43	66	378	LUC	Đường Ngang	378	0	LUC	74	00	378	LUC	CG 241143	12/12/2016	
444	Phạm Thị Thi	Thôn Động Giã	43	128	3144	LUC	Tầng Sân	3144	0	LUC	10	00	3144	LUC	CG 241143	12/12/2016	
445	Phạm Thị Thi	Thôn Động Giã	47	2	575	LUC	Chiêm Tráng	575	0	LUC	85	00	575	LUC	CG 241143	12/12/2016	
446	Phạm Thị Thi	Thôn Động Giã	49	289	178	LUC	Bờ Nghia	178	0	LUC	173	00	178	LUC	CG 241143	12/12/2016	
447	Phạm Thị Thúy	Thôn Động Giã	45	5	2730	LUC	Văng Dưới	2730	0	LUC	32	00	2730	LUC	CG 241046	12/12/2016	Bổ sung
448	Phạm Thị Thúy	Thôn Động Giã	49	482	102	LUC	Mạ Cây Sy	102	0	LUC	23	00	102	LUC	CG 241046	12/12/2016	văn bản cử người đại diện nhận tiền BT, UT
449	Phạm Thị Trang	Thôn Động Giã	42	43	473	LUC	Chiêm Tráng	473	0	LUC	44	00	473	LUC	CG 241605	12/16/2016	
450	Phạm Thị Trang	Thôn Động Giã	43	174	1894	LUC	Tầng Sân	1894	0	LUC	18	00	1894	LUC	CG 241605	12/16/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
451	Phạm Thị Trang	Thôn Động Giã	49	38	106	LUC	Mạ Bờ Nghia	106	0	LUC	16	00	106	LUC	CG 241605	12/16/2016	
452	Phạm Thị Trang	Thôn Động Giã	49	196	135	LUC	kinh tế phụ Bãi vừng	135	0	LUC	44	00	135	LUC	CG 241605	12/16/2016	
453	Phạm Thị Vân	Thôn Động Giã	18	27	331	LUC	Gộc	331	0	LUC	6	00	331	LUC	CH 217132	12/30/2016	
454	Phạm Thị Vân	Thôn Động Giã	43	94	54	LUC	Đường Ngang	54	0	LUC	114+108	00	54	LUC	CH 217132	12/30/2016	
455	Phạm Thị Vân	Thôn Động Giã	43	96	216	LUC	Đường Ngang	216	0	LUC	114+108	00	216	LUC	CH 217132	12/30/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
456	Phạm Thị Vân	Thôn Động Giã	48	234	383	LUC	Trên Đồng	383	0	LUC	44+45	00	383	LUC	CH 217132	12/30/2016	
457	Phạm Thị Vân	Thôn Động Giã	49	400	123	LUC	Mạ Cây Sy	123	0	LUC	149	00	123	LUC	CH 217132	12/30/2016	
458	Phạm Thị Vân	Thôn Động Giã	49	546	1558	LUC	Độc	1558	0	LUC	37	00	1558	LUC	CH 217132	12/30/2016	
459	Phạm Thị Vân	Thôn Động Giã	51	5	696	LUC	Trên Đồng	696	0	LUC	44+45	00	696	LUC	CH 217132	12/30/2016	
460	Phạm Văn Lợi	Thôn Động Giã	48	215	343	LUC	Hóa Ba Ngoài	343	0	LUC	73	00	343	LUC	CG 241139	12/12/2016	
461	Phạm Văn Lợi	Thôn Động Giã	49	24	252	LUC	Kinh Tế Phụ Bờ Nghia	115	137	LUC	15	00	252	LUC	CG 241139	12/12/2016	
462	Phạm Văn Lợi	Thôn Động Giã	49	563	151	LUC	Mạ Cây Sy	151	0	LUC	170	00	151	LUC	CG 241139	12/12/2016	
463	Phạm Văn Lợi	Thôn Động Giã	50	39	3659	LUC	Láng Gạo Chi	3659	0	LUC	13	00	3659	LUC	CG 241139	12/12/2016	
464	Phạm Văn Luyện	Thôn Động Giã	49	351	141	LUC	Mạ Cây Sy	141	0	LUC	155	00	141	LUC	CG 241119	12/12/2016	
465	Phạm Văn Luyện	Thôn Động Giã	50	22	2487	LUC	Láng Gạo Ta	2487	0	LUC	9	00	2487	LUC	CG 241119	12/12/2016	
466	Phạm Văn Luyện	Thôn Động Giã	51	76	615	LUC	Đồng Mưa	615	0	LUC	69	00	615	LUC	CG 241119	12/12/2016	
467	Phạm Văn Tuấn	Thôn Động Giã	19	71	460	NTS	Gộc Dưới	460	0	NTS	89	00	460	LUC	CG 241154	12/12/2016	
468	Phạm Văn Tuấn	Thôn Động Giã	19	157	130	LUC	Gộc	130	0	LUC	66	00	130	LUC	CG 241154	12/12/2016	
469	Phạm Văn Tuấn	Thôn Động Giã	48	222	650	LUC	Hóa Ba Ngoài	650	0	LUC	23	00	650	LUC	CG 241154	12/12/2016	
470	Phạm Văn Tuấn	Thôn Động Giã	49	22	324	LUC	Kinh Tế Phụ Bờ Nghia	130,9	193,1	LUC	13	00	324	LUC	CG 241154	12/12/2016	
471	Phạm Văn Tuấn	Thôn Động Giã	49	470	180	LUC	Mạ Cây Sy	180	0	LUC	22	00	180	LUC	CG 241154	12/12/2016	
472	Phạm Văn Tuấn	Thôn Động Giã	52	28	2274	LUC	Cây Sy Lúa	2274	0	LUC	7+16	00	2274	LUC	CG 241154	12/12/2016	
473	Phạm Văn Tuấn	Thôn Động Giã	52	32	1001	LUC	Cây Sy Lúa	1001	0	LUC	7+16	00	1001	LUC	CG 241154	12/12/2016	
474	Phùng Văn Khải	Thôn Động Giã	19	106	676	LUC	Gộc	676	0	LUC	83	00	676	LUC	CG 241057	12/12/2016	
475	Phùng Văn Khải	Thôn Động Giã	38	117	378	LUC	Văng	378	0	LUC	7	00	378	LUC	CG 241057	12/12/2016	
476	Phùng Văn Khải	Thôn Động Giã	49	604	204	LUC	Mạ Cây Sy	204	0	LUC	196	00	204	LUC	CG 241057	12/12/2016	

477	Phùng Văn Khải	Thôn Động Giã	50	44	400	LUC	Làng Gạo Chi	400	0	LUC	18	00	400	LUC	CG 241057	12/12/2016		
478	Phùng Văn Khải	Thôn Động Giã	50	57	3050	LUC	Làng Gạo Chi	3050	0	LUC	18	00	3050	LUC	CG 241057	12/12/2016		
479	Phùng Văn Khải	Thôn Động Giã	51	61	861	LUC	Đồng Mưa	861	0	LUC	48	00	861	LUC	CG 241057	12/12/2016		
480	Phùng Văn Mạnh	Thôn Động Giã	18	159	489	LUC	Gộc	489	0	LUC	140	00	489	LUC	CG241138	12/12/2016		
481	Phùng Văn Mạnh	Thôn Động Giã	42	69	397	LUC	Chiêm Trắng	397	0	LUC	60+65	00	397	LUC	CG241138	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ	
482	Phùng Văn Mạnh	Thôn Động Giã	43	20	162	LUC	Đường Ngang	162	0	LUC	32	00	162	LUC	CG241138	12/12/2016		
483	Phùng Văn Mạnh	Thôn Động Giã	43	156	2821	LUC	Tầng Sân	2821	0	LUC	31	00	2821	LUC	CG241138	12/12/2016		
484	Phùng Văn Mạnh	Thôn Động Giã	49	247	154	LUC	Bờ Nghĩa	154	0	LUC	214	00	154	LUC	CG241138	12/12/2016		
485	Phùng Văn Tuấn	Thôn Động Giã	18	115	484	LUC	Gộc	484	0	LUC	110	00	484	LUC	CG 241030	12/12/2016		
486	Phùng Văn Tuấn	Thôn Động Giã	42	55	488	LUC	Chiêm Trắng	488	0	LUC	57	00	488	LUC	CG 241030	12/12/2016		
487	Phùng Văn Tuấn	Thôn Động Giã	43	76	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	78	00	108	LUC	CG 241030	12/12/2016		
488	Phùng Văn Tuấn	Thôn Động Giã	43	202	2383	LUC	Tầng Sân	2383	0	LUC	42	00	2383	LUC	CG 241030	12/12/2016		
489	Phùng Văn Tuấn	Thôn Động Giã	49	189	132	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	132	0	LUC	158	00	132	LUC	CG 241030	12/12/2016		
490	Phùng Văn Tuấn	Thôn Động Giã	52	13	77	LUC	Mạ Cây Sy	77	0	LUC	212	00	77	LUC	CG 241030	12/12/2016		
491	Tạ Thị Báu	Thôn Động Giã	48	126	1064	LUC	Hóa Ba Trong	1064	0	LUC	24	00	1064	LUC	CG 241152	12/12/2016		
492	Tạ Thị Báu	Thôn Động Giã	49	190	60	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	60	0	LUC	124	00	60	LUC	CG 241152	12/12/2016		
493	Trần Bình Phong	Thôn Động Giã	18	197	302	LUC	Gộc	302	0	LUC	33	00	302	LUC	CG 241136	12/12/2016		
494	Trần Bình Phong	Thôn Động Giã	37	381	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	43	00	108	LUC	CG 241136	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ	
495	Trần Bình Phong	Thôn Động Giã	48	171	775	LUC	Trên Đồng	775	0	LUC	21	00	775	LUC	CG 241136	12/12/2016		
496	Trần Bình Phong	Thôn Động Giã	49	86	89	LUC	Bờ Nghĩa	89	0	LUC	21	00	89	LUC	CG 241136	12/12/2016		
497	Trần Bình Phong	Thôn Động Giã	52	7	1162	LUC	Độc	1162	0	LUC	42	00	1162	LUC	CG 241136	12/12/2016		
498	Trần Thị Cúc	Thôn Động Giã	43	29	108	LUC	Đường Ngang	108	0	LUC	56	00	108	LUC	CG 241610	30/12/2016		
499	Trần Thị Cúc	Thôn Động Giã	49	245	77	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	77	0	LUC	147	00	77	LUC	CG 241610	30/12/2016		
500	Trần Thị Mai	Thôn Động Giã	37	375	54	LUC	Đường Ngang	54	0	LUC	53	00	54	LUC	CH 217167	12/30/2016		
501	Trần Thị Mai	Thôn Động Giã	43	179	3059	LUC	Tầng Sân	3059	0	LUC	43	00	3059	LUC	CH 217167	12/30/2016		
502	Trần Thị Mai	Thôn Động Giã	49	192	138	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	138	0	LUC	123	00	138	LUC	CH 217167	12/30/2016		
503	Trần Văn Nam	Thôn Động Giã	43	184	1485	LUC	Chiêm Trắng	1485	0	LUC	3	00	1485	LUC	CH 217199	30/12/2016		
504	Trần Văn Nam	Thôn Động Giã	49	261	58	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	58	0	LUC	131	00	58	LUC	CH 217199	30/12/2016		
505	Trần Văn Phi	Thôn Động Giã	48	40	641	LUC	Lô Bà Tụ	641	0	LUC	20	00	641	LUC	CH 217201	12/30/2016		
506	Trần Văn Phi	Thôn Động Giã	49	276	44	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	44	0	LUC	95	00	44	LUC	CH 217201	12/30/2016		
507	Trần Văn Phi	Thôn Động Giã	52	19	990	LUC	Cây Sy	990	0	LUC	139	00	990	LUC	DI 839945	11/2/2023		
508	Trần Văn Quân	Thôn Động Giã	49	149	198	LUC	Bãi Vững	198	0	LUC	41	00	198	LUC	CG 241125	12/12/2016		
509	Trần Văn Quân	Thôn Động Giã	49	262	108	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	108	0	LUC	197	00	108	LUC	CG 241125	12/12/2016		
510	Trần Văn Quân	Thôn Động Giã	49	537	1514	LUC	Bãi	1514	0	LUC	22	00	1514	LUC	CG 241125	12/12/2016		
511	Trần Văn Thành	Thôn Động Giã	18	164	381	LUC	Gộc	381	0	LUC	134+139	00	381	LUC	CE 800576	12/30/2016		
512	Trần Văn Thành	Thôn Động Giã	18	166	116	LUC	Gộc	116	0	LUC	134+139	00	116	LUC	CE 800576	12/30/2016		
513	Trần Văn Thành	Thôn Động Giã	42	59	547	LUC	Chiêm Trắng	547	0	LUC	71	00	547	LUC	CE 800576	12/30/2016		
514	Trần Văn Thành	Thôn Động Giã	43	176	2270	LUC	Tầng Sân	2270	0	LUC	26	00	2270	LUC	CE 800576	12/30/2016		
515	Trần Văn Thành	Thôn Động Giã	49	267	138	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	138	0	LUC	114	00	138	LUC	CE 800576	12/30/2016		
516	Trần Văn Thành	Thôn Động Giã	49	318	324	LUC	Bãi Vững	324	0	LUC	53	00	324	LUC	CE 800576	12/30/2016		
517	Trần Văn Thiêm	Thôn Động Giã	38	115	108	LUC	Vặng	105,2	2,8	LUC	20	00	108	LUC	CG 241145	12/12/2016		
518	Trần Văn Thiêm	Thôn Động Giã	48	155	1965	LUC	Trên Đồng	1965	0	LUC	21	00	1965	LUC	CG 241145	12/12/2016		

519	Trần Văn Thiêm	Thôn Động Giã	49	69	89	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	89	0	LUC	28	00	89	LUC	CG 241145	12/12/2016	
520	Trần Văn Tiến	Thôn Động Giã	49	588	105	LUC	Mạ Cây Sy	105	0	LUC	192	00	105	LUC	CH 217152	30/12/2016	
521	Trần Văn Tiến	Thôn Động Giã	50	24	1998	LUC	Láng Gạo Ta	1998	0	LUC	18	00	1998	LUC	CH 217152	30/12/2016	
522	Trần Văn Tiến	Thôn Động Giã	50	29	352	LUC	Láng Gạo Chi	352	0	LUC	3	00	352	LUC	CH 217152	30/12/2016	
523	Trần Văn Toàn	Thôn Động Giã	49	398	145	LUC	Cây Sy	145	0	LUC	60	00	145	LUC	CG 241618	12/16/2016	
524	Trần Văn Toàn	Thôn Động Giã	50	43	2565	LUC	Láng Gạo Ta	2565	0	LUC	16	00	2565	LUC	CG 241618	12/16/2016	
525	Trần Văn Toàn	Thôn Động Giã	51	87	591	LUC	Đồng Mưa	591	0	LUC	62	00	591	LUC	CG 241618	12/16/2016	
526	Trần Xuân Trà	Thôn Động Giã	37	372	168	LUC	Đường Ngang	168	0	LUC	51	00	168	LUC	CG 241096	12/12/2016	bổ sung văn bản cứ người nhận tiền bt, ht
527	Trần Xuân Trà	Thôn Động Giã	48	150	729	LUC	Hóa Ba Ngoài	729	0	LUC	198	00	729	LUC	CG 241096	12/12/2016	
528	Trần Xuân Trà	Thôn Động Giã	49	254	47	LUC	Bờ Nghĩa	47	0	LUC	198	00	47	LUC	CG 241096	12/12/2016	
529	Vũ Thị Hoa	Thôn Động Giã	18	49	350	LUC	Gộc	350	0	LUC	10	00	350	LUC	CG 241022	30/12/2016	
530	Vũ Thị Hoa	Thôn Động Giã	48	214	400	LUC	Hóa Ba Ngoài	400	0	LUC	8	00	400	LUC	CG 241022	30/12/2016	
531	Vũ Thị Hoa	Thôn Động Giã	49	43	216	LUC	Kinh Tế Phụ	35,5	180,5	LUC	6	00	216	LUC	CG 241022	30/12/2016	
532	Vũ Thị Hoa	Thôn Động Giã	49	434	122	LUC	Mạ Cây Sy	122	0	LUC	142	00	122	LUC	CG 241022	30/12/2016	
533	Vũ Thị Hoa	Thôn Động Giã	49	598	2100	LUC	Cây Sy	2100	0	LUC	15	00	2100	LUC	CG 241022	30/12/2016	
534	Vũ Thị Ngo	Thôn Động Giã	48	23	1532	LUC	Lô Bà Tư	1532	0	LUC	1	00	1532	LUC	CE 800585	12/30/2016	
535	Vũ Thị Ngo	Thôn Động Giã	49	80	108	LUC	Bờ Nghĩa	108	0	LUC	21	00	108	LUC	CE 800585	12/30/2016	
536	Vũ Văn Hội	Thôn Động Giã	18	57	292	LUC	Gộc Văn Quán	292	0	LUC	11+12	00	292	LUC	CG 241097	12/12/2016	bổ sung văn bản cứ người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
537	Vũ Văn Hội	Thôn Động Giã	44	24	216	LUC	Vặng %	216	0	LUC	55+56	00	216	LUC	CG 241097	12/12/2016	
538	Vũ Văn Hội	Thôn Động Giã	48	178	966	LUC	Cây Sy	966	0	LUC	51	00	966	LUC	CG 241097	12/12/2016	
539	Vũ Văn Hội	Thôn Động Giã	49	443	162	LUC	Mạ Cây Sy	162	0	LUC	143+144	00	162	LUC	CG 241097	12/12/2016	
540	Vũ Văn Hội	Thôn Động Giã	50	27	2165	LUC	Láng Gạo Ta	2165	0	LUC	14	00	2165	LUC	CG 241097	12/12/2016	
541	Vũ Văn Hội	Thôn Động Giã	51	88	540	LUC	Đồng Mưa	540	0	LUC	70	00	540	LUC	CG 241097	12/12/2016	
542	Vũ Văn Ngữ	Thôn Động Giã	43	37	162	LUC	Đường Ngang	162	0	LUC	70	00	162	LUC	CH 217121	12/30/2016	bổ sung văn bản cứ người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
543	Vũ Văn Ngữ	Thôn Động Giã	48	45	800	LUC	Hóa Ba	800	0	LUC	17+18	00	800	LUC	CH 217121	12/30/2016	
544	Vũ Văn Ngữ	Thôn Động Giã	48	64	990	LUC	Hóa Ba	990	0	LUC	17+18	00	990	LUC	CH 217121	12/30/2016	
545	Vũ Văn Ngữ	Thôn Động Giã	49	332	74	LUC	Bờ Nghĩa	74	0	LUC	104	00	74	LUC	CH 217121	12/30/2016	
546	Vũ Văn Vương	Thôn Động Giã	19	124	209	LUC	Gộc	209	0	LUC	57	00	209	LUC	CE 800568	30/12/2016	
547	Vũ Văn Vương	Thôn Động Giã	49	389	127	LUC	Mạ Cây Sy	127	0	LUC	153	00	127	LUC	CE 800568	30/12/2016	
548	Vũ Văn Vương	Thôn Động Giã	50	13	720	LUC	Láng Gạo Ta	720	0	LUC	4	00	720	LUC	CE 800568	30/12/2016	
549	Vũ Văn Vương	Thôn Động Giã	50	16	1386	LUC	Láng Gạo Ta	1386	0	LUC	4	00	1386	LUC	CE 800568	30/12/2016	
550	Vũ Văn Vương	Thôn Động Giã	51	20	237	LUC	Hóa Ba	237	0	LUC	49	00	237	LUC	CE 800568	30/12/2016	
551	Vũ Văn Vương	Thôn Động Giã	51	74	505	LUC	Đồng Mưa	505	0	LUC	68	00	505	LUC	CE 800568	30/12/2016	
552	Trần Thị Lan	Thôn Động Giã	49	589	84	LUC	Mạ Cây Sy	84	0	LUC	193+209	00	84	LUC	CG 241147	12/12/2016	
553	Trần Thị Lan	Thôn Động Giã	52	21	60	LUC	Mạ Cây Sy	60	0	LUC	193+209	00	60	LUC	CG 241147	12/12/2016	
554	Trần Thị Lan	Thôn Động Giã	52	49	1360	LUC	Đồng Mưa	1360	0	LUC	13	00	1360	LUC	CG 241147	12/12/2016	
555	Nguyễn Việt Hải	Thôn Động Giã	18	19	433	LUC	Gộc	433	0	LUC	28	00	433	LUC	CG 241094	12/12/2016	
556	Nguyễn Việt Hải	Thôn Động Giã	48	210	446	LUC	Hóa Ba	446	0	LUC	21	00	446	LUC	CG 241094	12/12/2016	
557	Nguyễn Việt Hải	Thôn Động Giã	49	374	1984	LUC	Cây Sy Lúa	1984	0	LUC	01	00	1984	LUC	CG 241094	12/12/2016	
558	Nguyễn Việt Hải	Thôn Động Giã	49	430	120	LUC	Mạ Cây Sy	120	0	LUC	87	00	120	LUC	CG 241094	12/12/2016	
559	Phạm Thế Thử	Thôn Động Giã	43	26	216	LUC	Đường Ngang	216	0	LUC	33	00	216	LUC	CG 241050	12/12/2016	

560	Phạm Thế Thức	Thôn Động Giã	48	91	463	LUC	Lò Bà Tư	463	0	LUC	32	00	463	LUC	CG 241050	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ	
561	Phạm Thế Thức	Thôn Động Giã	48	122	1228	LUC	Trên Đồng	1228	0	LUC	30	00	1228	LUC	CG 241050	12/12/2016		
562	Phạm Thế Thức	Thôn Động Giã	48	157	530	LUC	Hóa Ba Trong	530	0	LUC	26	00	530	LUC	CG 241050	12/12/2016		
563	Phạm Thế Thức	Thôn Động Giã	49	195	192	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	192	0	LUC	117	00	192	LUC	CG 241050	12/12/2016		
564	Phạm Thế Thức	Thôn Động Giã	53	1	2525	LUC	Bãi	2525	0	LUC	25	00	2525	LUC	CG 241050	12/12/2016		
565	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	49	30	360	LUC	Từ Vũ	360	0	LUC	12	0	360	LUC	CH 217186	12/30/2016		
566	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	49	508	81	LUC	Mạ Cây Sy	81	0	LUC	29+30+31+32	0	81	LUC	CH 217186	12/30/2016		
567	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	52	50	982	LUC	Đồng Mưa	982	0	LUC	19+20+21+22+23	0	982	LUC	CH 217186	12/30/2016		
568	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	52	71	559	LUC	Đồng Mưa	559	0	LUC	19+20+21+22+23	0	559	LUC	CH 217186	12/30/2016		
569	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	52	67	559	LUC	Đồng Mưa	559	0	LUC	19+20+21+22+23	0	559	LUC	CH 217186	12/30/2016		
570	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	52	64	559	LUC	Đồng Mưa	559	0	LUC	19+20+21+22+23	0	559	LUC	CH 217186	12/30/2016		
571	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	52	61	371	LUC	Đồng Mưa	371	0	LUC	19+20+21+22+23	0	371	LUC	CH 217186	12/30/2016		
572	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	49	512	23	LUC	Mạ Cây Sy	23	0	LUC	29+30+31+32	0	23	LUC	CH 217186	12/30/2016		
573	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	49	514	23	LUC	Mạ Cây Sy	23	0	LUC	29+30+31+32	0	23	LUC	CH 217186	12/30/2016		
574	Nguyễn Đăng Tiến	Thôn Động Giã	49	485	16	LUC	Mạ Cây Sy	16	0	LUC	29+30+31+32	0	16	LUC	CH 217186	12/30/2016		
575	Vũ Văn Hoan	Thôn Động Giã	48	175	591	LUC	Hóa Ba	591	0	LUC	16	00	591	LUC	CG 241084	12/12/2016		
576	Vũ Văn Hoan	Thôn Động Giã	49	361	152	LUC	Mạ Cây Sy	152	0	LUC	154	00	152	LUC	CG 241084	12/12/2016		
577	Vũ Văn Hoan	Thôn Động Giã	49	506	2947	LUC	Cây Sy	2947	0	LUC	2	00	2947	LUC	CG 241084	12/12/2016		
578	Quách Thị Hạnh	Thôn Động Giã	49	464	82	LUC	Mạ Cây Sy	82	0	LUC	139	00	82	LUC	CG 241132	12/12/2016		
579	Quách Thị Hạnh	Thôn Động Giã	51	53	2103	LUC	Đồng Mưa	2103	0	LUC	33+61	00	2103	LUC	CG 241132	12/12/2016		
580	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	43	39	378	LUC	Đường Ngang	119,1	258,9	LUC	một phần thửa số 97	00	378	LUC	CG 241107	12/12/2016		
581	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	43	167	3867	LUC	Tầng Sân	3867	0	LUC	66	00	3867	LUC	CG 241107	12/12/2016		
582	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	49	177	196	LUC	Mạ Bờ Nghĩa	196	0	LUC	156	00	196	LUC	CG 241107	12/12/2016		
583	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	49	108	162	LUC	Bờ Nghĩa	162	0	LUC	31	00	162	LUC	CG 241114	12/12/2016		
584	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	49	556	112	LUC	Mạ Cây Sy	112	0	LUC	63	00	112	LUC	CG 241114	12/12/2016		
585	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	50	47	360	LUC	Láng Gạo Chi	360	0	LUC	99	00	360	LUC	CG 241114	12/12/2016		
586	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	51	73	662	LUC	Đồng Mưa	662	0	LUC	67	00	662	LUC	CG 241114	12/12/2016		
587	Phạm Thế Nghĩa	Thôn Động Giã	52	72	1898	LUC	Đồng Chối	1898	0	LUC	2	00	1898	LUC	CG 241114	12/12/2016		
588	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	42	27	1242	LUC	Chiêm Tráng	1242	0	LUC	23	00	1242	LUC	CG 241603	12/16/2016	bổ sung văn bản cử người nhận tiền bt, ht	
589	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	42	42	549	LUC	Chiêm Tráng	549	0	LUC	49	00	549	LUC	CE 800570	12/30/2016		
590	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	48	239	531	LUC	Hóa Ba Ngoài	531	0	LUC	37	00	531	LUC	CE 800570	12/30/2016		
591	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	49	553	50	LUC	Mạ Cây Sy	50	0	LUC	162	00	50	LUC	CE 800570	12/30/2016		
592	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	49	554	50	LUC	Mạ Cây Sy	50	0	LUC	162	00	50	LUC	CE 800570	12/30/2016		
593	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	49	555	61	LUC	Mạ Cây Sy	61	0	LUC	162	00	61	LUC	CE 800570	12/30/2016		
594	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	50	35	910	LUC	Láng Gạo Chi	910	0	LUC	11+8+10	00	910	LUC	CE 800570	12/30/2016		

595	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	50	42	1080	LUC	Láng Gạo Chi	1080	0	LUC	11+8+10	00	1080	LUC	CE 800570	12/30/2016	
596	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	50	55	1080	LUC	Láng Gạo Chi	1080	0	LUC	11+8+10	00	1080	LUC	CE 800570	12/30/2016	
597	Nguyễn Xuân Hưng	Thôn Động Giã	51	71	679	LUC	Đồng Mưa	679	0	LUC	45+46	00	679	LUC	CE 800570	12/30/2016	
598	Nguyễn Việt Long (Hà)	Thôn Động Giã	49	365	128	LUC	Mạ Cây Sy	128	0	LUC	43	00	128	LUC	CG 241619	12/16/2016	
599	Nguyễn Việt Long (Hà)	Thôn Động Giã	49	548	2218	LUC	Cây Sy	2218	0	LUC	14+19	00	2218	LUC	CG 241619	12/16/2016	
600	Nguyễn Văn Diêm	Thôn Động Giã	49	510	180	LUC	Cây Sy	180	0	LUC	143	00	180	LUC	CG 241104	12/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
601	Nguyễn Văn Diêm	Thôn Động Giã	52	26	1629	LUC	Độc	1629	0	LUC	54	00	1629	LUC	CG 241104	12/12/2016	
602	Nguyễn Văn Diêm	Thôn Động Giã	52	44	1919	LUC	Độc	1919	0	LUC	54	00	1919	LUC	CG 241104	12/12/2016	
603	Nguyễn Đăng Cừ	Thôn Động Giã	49	458	216	LUC	Mạ Cây Sy	216	0	LUC	126+86	00	216	LUC	CG 241053	12/12/2016	
604	Lê Văn Vương	Thôn Cát, xã Tuy Lai, Mỹ Đức, Hà Nội	18	116	477	LUC	Gộc Vó	477	0	LUC	126	00	477	LUC	DE 632456	5/5/2022	
605	Lê Văn Vương	Thôn Cát, xã Tuy Lai, Mỹ Đức, Hà Nội	18	139	385	LUC	Đồng Gộc	385	0	LUC	125	00	385	LUC	DE 632455	5/25/2022	
606	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	18	125	188,8	LUC	Gộc Văn Quán	188,8	0	LUC	111	00	188,8	LUC	CG 241130	30/12/2016	bổ sung văn bản cử người thực hiện công tác GPMB và nhận tiền bồi thường hỗ trợ
607	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	18	283	83,3	LUC	Gộc Văn Quán	83,3	0	LUC	111	00	83,3	LUC	CG 241130	30/12/2016	
608	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	48	195	765	LUC	Hóa Ba Ngoài	765	0	LUC	3	00	765	LUC	CG 241130	12/12/2016	
609	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	49	34	108	LUC	Bờ Nghia	48,3	59,7	LUC	8	00	108	LUC	CG 241130	12/12/2016	
610	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	49	338	77	LUC	Mạ Cây Sy	77	0	LUC	122+123+158	00	77	LUC	CG 241130	12/12/2016	
611	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	49	465	180	LUC	Mạ Cây Sy	180	0	LUC	122+123+158	00	180	LUC	CG 241130	12/12/2016	
612	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	50	50	2761	LUC	Láng Gạo Chi	2759,6	1,4	LUC	4+5	00	2761	LUC	CG 241130	12/12/2016	
613	Lý Thị Vinh	Thôn Động Giã	52	109	245	LUC	Đồng Mưa	245	0	LUC	83	00	245	LUC	CG 241130	12/12/2016	
614	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	19	121	144	LUC	Gộc	144	0	LUC	59	00	144	LUC	CG 241072	12/12/2016	Bổ sung văn bản cử người đại diện nhận tiền bồi thường GPMB
615	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	44	18	252	LUC	Kinh Tế Phụ Vãng	252	0	LUC	44+45+46	00	252	LUC	CG 241072	12/12/2016	
616	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	44	20	252	LUC	Kinh Tế Phụ Vãng	252	0	LUC	44+45+46	00	252	LUC	CG 241072	12/12/2016	
617	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	48	159	3885	LUC	Cây Sy	3885	0	LUC	37+38+52	00	3885	LUC	CG 241072	12/12/2016	
618	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	49	370	133	LUC	Mạ Cây Sy	133	0	LUC	94+95+96+97	00	133	LUC	CG 241072	12/12/2016	
619	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	49	397	190	LUC	Mạ Cây Sy	190	0	LUC	94+95+96+97	00	190	LUC	CG 241072	12/12/2016	
620	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	49	532	2759	LUC	Cây Sy	2759	0	LUC	37+38+52	00	2759	LUC	CG 241072	12/12/2016	
621	Nguyễn Đăng Đoàn	Thôn Động Giã	37	350	1602	LUC	Đồng Thân	1602	0	LUC	31	00	1602	LUC	CG 241072	12/12/2016	
622	Nguyễn Thị Hoàn	Thôn Động Giã	38	90	2954	LUC	Vãng	2954	0	LUC	2	00	2954	LUC	CG 241054	12/12/2016	
623	Nguyễn Thị Hoàn	Thôn Động Giã	49	66	162	LUC	Bờ Nghia	162	0	LUC	25	00	162	LUC	CG 241054	12/12/2016	
624	Nguyễn Thị Hoàn	Thôn Động Giã	49	117	134	LUC	Mạ Bờ Nghia	134	0	LUC	51	00	134	LUC	CG 241054	12/12/2016	
	Cộng				463.306,88			460.241,48	3.065,40				463.306,88				